

TÌC HẤP ĐẬY



NĂM THỨ TƯ — THỨ
BÂY 30 DEC. 1938,
SỐ 194 — GIÁ 0\$12
TÒA SOẠN VÀ TRỊ SỰ:
80, BƯỚNG QUAN
THÀNH - GIẤY NỘI 874



— Tôi ăn có mỗi một bát mì, sao chú lại tính
thành hai bát ?

— Cái nị không pết ! Cái gì cũng đắt gấp pốn gấp
lăm trước à ! Ngộ tính cái nị có gấp đôi là rẻ rồi lờ !

LUÔNG NGHI BỒ THÂN LE HUY PHACH

Trong số 100 người đàn ông, ở thế kỷ này, thì có đến 90 người có các bệnh ở thận. Bởi thận : đau lưng, mờ mắt, ủ tai, rút kinh, tiêu tiện vàng, tinh khí loãng... Hoặc sinh ra mộng-tinh, di-tinh, hoạt tinh, liệt dương... Hoặc những người vì thủ dâm mà sinh ra tức ngực, hay đánh trống ngực, di-tinh, mộng tinh... Hoặc những người sau khi khỏi bệnh phong tinh vì uống phải nhiều thứ thuốc công phật làm hại thận khi mà sinh ra đau lưng như bè, ủ tai, chảy nước mắt, hoa mắt, rung tóc, ướt quần đầu...

Có các bệnh kè trên đều dùng « Luồng nghi bồ thận » số 20 của Lê-huy-Phách các bệnh khỏi hết — sinh khí cố tinh, khỏi bại thận, khỏi di tinh, khỏi mộng tinh, khỏi hoạt tinh, khỏi bệnh liệt dương, chắc như vậy !

Luồng nghi bồ thận số 20 của Lê-huy-Phách là một thứ thuốc bồ thận hay nhất ở xứ này. Giá 1p.00 một hộp.

Đàn bà bắt điều kinh

Dùng thuốc Lê-huy-Phách hay nhất

ĐIỀU KINH CHỦNG NGỌC số 80 giá 1p.50. Các bà có bệnh bắt điều kinh, khi lên tháng, khi xuống tháng, huyết ra tim đen, có khi ra khí hư nữa. Trong người bần thần mỏi mệt, kém ăn, ít ngủ, hoa mắt, ủ tai, đau bụng khi hành kinh... dùng thuốc Điều kinh chửng ngọc số 80 của Lê-huy-Phách, kinh nguyệt điều hòa, tốt cho sự sinh dục, mau có thai nghén.

ĐIỀU KINH BỒ HUYẾT số 21 giá 1p.00 — Các cô kinh hành sai hẹn, tháng có, tháng không, da vàng, quầng mắt thâm, người nhọc mệt, dùng Điều kinh bồ huyết số 21 giá 1p.00, kinh hành đúng hẹn, da dẻ hồng hào, khỏe mạnh luôn luôn, tăng thêm vẻ đẹp.

Thanh niên cứu khò hoàn

Trị tận gốc các bệnh Lậu !

Một thứ thuốc lậu hoàn toàn linh nghiệm, hay hơn hết thấy các thứ thuốc Tây, Tân, Ta, đã có bán từ xưa ở xứ này. Thuốc này có đặc tính chữa các bệnh Lậu : không cứ là kinh niêm hay mới mắc, tức buốt hay ra mủ, bệnh Lậu phải lại hay phải nhiều lần, bệnh Lậu có nhiều biến chứng nguy hiểm, bệnh Lậu ở đàn ông, đàn bà hay đàn bà có thai đều dùng Thanh Niên Cứu Khò Hoàn số 70, giá 1p.20, dùng được nhiều ngày, khỏi tuyệt nọc các bệnh Lậu. Thứ thuốc Thanh niên cứu khò hoàn này hiệu nghiệm phi thường. Các ngài hãy hỏi những người đã dùng qua rồi sẽ biết.

Nhà thuốc LE HUY PHACH

19 Boulevard Gia-Long (phố Hàng Giò) — Hanoi

Khắp các tỉnh : Trung, Nam, Bắc, Ai-lao, Cao-mèn đâu đâu cũng đều có đại lý bán đủ các thứ thuốc của nhà thuốc Lê-huy-Phach

SLOOP



COFAT

OUVERTURE
LE MEDI 14 OCTOBRE 1939

CABINE
PROPHYLACTIQUE
du Docteur HY
Ancien Interne de l'Hôpital
St Lazare de Paris
Spécialiste des
maladies vénériennes

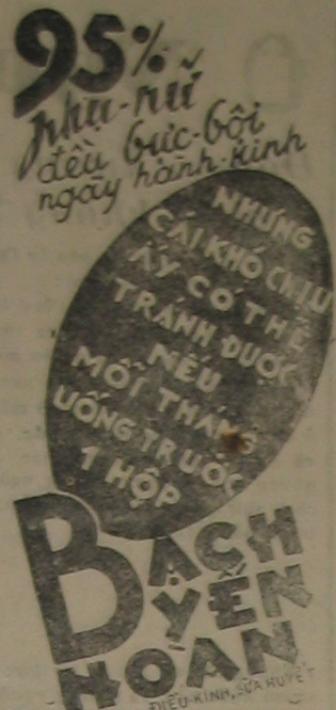
Ouverture en permanence
la nuit de 22 heures
à 6 heures du matin

Pour tous soins préventifs contre les maladies vénériennes (Bé phong bệnh hoa-liễn)

N° 2, RUELLE HÔI-VŨ

VÔ-ĐỨC-DIỆN
KIẾN TRÚC SƯ

8 Place Negrler
HANOI — Tel. 77



VÒ ĐINH DÀI
CHOLON-SAIGON-PEN
VĂN HÓA: 8 CANTON
MANO

CABINET D'ARCHITECTE
NGUYỄN - CAO - LUYỀN
HOANG - NHƯ - TIẾP
Architectes diplômés P.L.G.I.
Angle Rues Richaud et
Borgnis Desbordes — Hanoi
TÉL. 679

Đá có bán GIẢI-LAO CẤP-BỒ

Làm việc thiếu sức, nghỉ ngơi quá đà, dùng một hộp GIẢI LAO CẤP BỒ, sẽ thấy khỏe hẳn người lại và từ tinh thần đến sức khỏe cũng điều minh mẫn trắng kiện thêm ra. Thỉnh thoảng dùng 1 hộp GIẢI LAO CẤP BỒ thì ngày làm việc cả 12 giờ cũng như làm việc có 6 giờ thôi. Ai dùng không được vừa ý Xin bồi lại tiền. Giá 1p.00 một hộp.

KINH TIỀN TỰY TIỀN

Chữa khỏi hết các bệnh ở thận, khiến cho giao-hợp được lâu bền, khỏi hẳn bệnh liệt-dương, hoặc di, mộng tinh, chỉ uống một hộp 1p.00 đã thấy kiền-hiệu.

HỎI MUA Ở

NHÀ THUỐC THƯỢNG-ĐỨC

15, PHỐ NHÀ-CHUNG — HANOI

Ở xa mua tinh hóa giao ngân, và mua từ 2p.00 trở lên mà gửi mandat về trước thì không phải chịu liền cước phí.

Rượu Cốt Nhát

MARTELL

à thứ rượu đã nổi tiếng
từ 200 năm nay

ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN

L.Rondon & Cie Ltd 21 Bđ Henri-Rivière HANOI

AI MỜ MỸ-VIỆN? THỢ CÁO

Nếu mua máy uốn tóc: 100p. — 200p. — 400p. — đến 1800p. — Máy điện Rayon Violet: 80p. — 150p. — Máy sấy tóc: 25p. — 350p. — Máy uốn lông mi: 0p.90 — 12p.00 — Máy điện Massage (soa nắn): 9p. — 45p. — 240p. — Máy làm nở vú (ngực dàn bà) 40p. — 380p. — Máy điện kẹp mũi thành dọc dừa 485p. — Tủ đun điện: 70p. — Douche pulvérisante et bains de lumière 95p. — Bain facial vaporo lumineux: 250p. — Pulvérisateur điện 60p. — Vibro Masseur Standard 18p. — Kim uốn tóc thường: 1p.80 — 2p80 — 9p.50 — Thuốc uốn tóc permanence: 1p. — 2p — 3p. — Perma (fabrication américaine) làm lông mi dài cong

Nếu mua máy, xin dậy cách làm cần thận, chắc chắn

đặc biệt trong một tháng. Răng đèn đánh trắng. Uốn, ruộm tóc từ 1p. đến 18p. Sửa điện vú nở, Người khôi qầy, bèo, seo chứng cá, nè, tàn nhang, giám, săn. Máy điện Âu-Mỹ.



AMY thu nùa tiên

MỸ-VIỆN AMY 26. — HÀNG THAN 26. — HANOI



CUỐN SỔ

Hanoi — Cô Hiền khâu đầm ở phố Re nach có hai cái chǎn bông bị mất trộm cả, mà chỉ mất trộm hai cái chǎn thòi. Thủ phạm nghe đâu là một chàng hỏi cô làm vợ cô không thuận. Anh chàng lấp mìn lấp cắp chǎn trong lúc trời giá lạnh để cô bị rét quá sẽ phải băng lồng y.

Nam-Định — Cậu Phạm-văn-Nhâm giận bỏ mẹ, tìm cách chết một cách đầm ỹ, ôn ảo, ít là vài phút để bõ mẹ thiệt đau đớn. Uống thuốc phiện đầm thanh : không có tiếng gì. Thát cõi : yên lặng quá. Nhảy xuống sông : chỉ có mỗi một tiếng « tùng! ». Anh ta liền nuốt pháo siết.

Đông Dương — Theo nghị định mới từ năm 1940, thầy bói, thầy tướng đều phải trả môn bài. Các thầy đều giờ « Cầm nang » mà mình đã tự lấp cho mình, để tránh tai nạn ấy. Một mưu thẩn, đã giật trong Cầm nang : « bồ nghè bói tướng. »

Hanoi-Hadong — Trên xe điện, một cô tiều thư một cậu học sinh và một bác bán thuốc rong. Cậu học sinh rút thuốc lá phi pháo hút. Bác bán thuốc, tẩm lùm nhìn hành khách ngồi quanh, như nói thầm : « cậu đang vây với cô tiều thư đấy! » Cậu tức. Bác tức. Đầm đưa di, thoi qua lại. Xe đỗ. Người ta mời cậu và bác xuống đường. Xuống dãy vẫn đánh nhau đến lúc xe chạy hơi xa mới ngừng tay và chân. Nửa giờ sau, trên xe nhỏ tí lún xa lắt, một cái chǎm thò ra : ý chừng cô tiều thư với theo nhìn cậu và bác. Cậu và bác lai sòng vào nhau một trận nữa, mãi đến lúc xe mất không còn thấy tiếng mới ngừng chân và tay. Rồi lấp để buộc vết thương cho nhau cuốc bộ quay về Hanoi.

Hanoi — Nguyễn-Cầm phu gạo, vào làm cho một hiệu gạo ở phố hang Ba ðm. Được đầm ngây, anh ta béo chướng, bụng lớn, hòn cả bung phé chả. Thông chả hiệu. Một hôm, giờ ra về chả Thông thág Cầm béo tốt hơn minh, thèm quá, vuốt ve bụng Cầm. Vuốt đến đâu, bụng ngọt lót đắng và gạo sống cưng theo chỗ luôn rơi xuống đất : thì ra, Cầm vào nhà gạo, đã ăn nhiều quá, nên gạo chưa kịp tiêu.

của TÔ-TÙ

Người

Đông - dương có giàu không ?

TÂM lời câu hỏi ấy, báo *Le Courrier d'Haiphong* trả lời :

Đông-dương vẫn có tiếng là một thuộc địa giàu, một xứ sung sướng vì ở đây lúa và cao su tự nhiên mà mọc. Ở đây người ta lấy súng mà súc than đá trong những mỏ nông sờ mặt đất, ở đây chỉ toàn là gỗ trắc, gỗ gu và những thứ gỗ đẹp khác, ở đây những hoa sỉ sung sướng ngồi làm chơi những kẽ tách bằng khóm, bằng trạm, bằng thiên...

tiêu thụ được bao nhiêu. Về phuot diện ấy thì đồ đong một người dân Đông-dương năm 1901 làm được 0p.57 một ngày và năm 1937 được 0p.115 mỗi ngày. Nhưng đó là theo giá bạc, mà như tôi đã nói, đồ đong bạc đã hạ giá nhiều. Tính theo giá vàng, thì mỗi dân Đông-dương năm 1901 làm được 0p.0571 và năm 1937 chỉ làm được 0p.046 mà thôi. Thế nghĩa là dân Đông-dương đã nghèo đi.

Đại hội nghị

ĐẠI-hội nghị Kinh tế và Lý tài di làm việc.

Trong một phiên công khai, Hội nghị đã xét đến số công nô Đông-dương, nghĩa là đến số chi thu hằng năm của tất cả năm kỳ. Số công nô năm nay chia ra làm hai : thường và bất thường. Số thường tăng lên 104 triệu bạc, hơn năm ngoài 15 triệu, nghĩa là hơn lén độ 16,6. Còn số bất thường định là 30 triệu 523.780 đồng, tiền sẽ lấy trong quý để dành cho Đông-dương 8 triệu 430 ngàn đồng, còn lại là tiền lãi đúc tiền xu và bảo thuế về phòng thủ và tiền lãi về số Đông-dương.

Bản luận về số chi thu này, ông Baffleuf có đứng lên than phiền về việc người ta đã không tiêu theo sự định, khiến cho công quỹ thêm bớt luân luân. Ông -cả quyết rằng mòn tiêu trong năm vừa qua có nhiều mòn tiêu phí ; ông kê một ví dụ : mòn tiêu về các phái bộ. Và ông dẫn chứng mòn tiêu ấy dự định có 21000\$, mà sau tiêu tới 140 000\$, mà xét ra có nhiều phái bộ không có ích lợi gì cả. Ông ta lại nhận rằng sáu tháng sau trong năm 1939, có nhiều việc bất thường phải tiêu, nhưng cũng có nhiều việc không đáng tiêu mà cũng tiêu.

Ông Baffleuf đứng lên đọc mấy khoản về việc cử ông Bourgois sang Lào, ông Guillemaut đi kinh lý miền mợi, ông Hervé sang Mỹ để đại hội nghị Bưu chính nhưng lúc ông đến nơi thì hội nghị đã bế mạc mất rồi. Ông bảo sự chậm chễ làm thiệt hại cho Đông-dương và ông cầu nhận

Theo bài thống kê của hội ấy thì Đông-dương từ năm 1901 cho đến bây giờ không gầu thêm lên gì cả, trái lại



nữa. Năm 1901, số sản xuất của Đông-dương là 332 triệu bạc và năm 1937 tại số ấy chỉ lên được 1014 triệu. Nhưng ta nên nhớ rằng đồng bạc giàn dây quá giàn, và vì thế số tiền 1014 triệu kia chỉ bằng đà 700, 800 triệu mà thôi.

Nhưng tính số tiền xuất sản chung như vậy chưa đủ. Cần nhất là phải xem mỗi người dân làm một ngày được bao nhiêu tiền, để mà xem họ

ĐÃ CÓ BÁN

THẠCH-LAM

NGAY MƠI

TIỀU THUYẾT Một cuốn : 0p.55
Có in riêng cho các bạn yêu sách đẹp 40 bản trên giấy
thượng hạng, có chữ ký của tác giả, giá 1p. đến 2p 50.
Lại mua ngay không hết.

CON CÁ THẦN

của HOÀNG-BẠO

Cuốn thứ hai trong loại Sách Hồng Giá 0p.10

một phái bộ có ích cho Đông-dương
là phái bộ Feyçal.

Ông Balleuse kết luận rằng xin chính
phủ từ nay có tiêu ohung việc như
vết thi trước khi tiêu nên hỏi qua ý
kiến ban thường trực Đại hội nghị đã.
Tuy bàn cãi như vậy, rút cục Đại
hội nghị vẫn chuẩn y như thường.

Một sáng kiêm

HÀNG năm lần đeo gần tết, ở thôn
quê-hay có trộm cướp nỗi lèn.
Tiếng trống ngũ-lên là một thứ tiếng
lầm cho nông dân khùng khiếp nhất.
Gần đây, ở Phù-tho, theo báo Đông
pháp, ông phủ Lâm thao Nguyễn vào
thời đó nảy ra một sang kiêm rất hay:
là làm cho dân làng ở hạt ông biến
biết những phương pháp để phòng và



cướp thật, họ cũng đã vui vẻ giải tán
sau khi nghe ông phủ giảng giải về
cách để phòng trộm cướp

(Xem tiếp trang 18)

Hoàng Đạo

NGAY NAY «Số Mùa Xuân» 1940

NHƯNG CUỘC THI :

THI TRANH KHÔI HÀI VỀ TẾT : Giải nhất : 10.000, giải nhì : 8.000
giải ba : 4.000, từ và năm : 6 tháng báo và 2 cuốn sách của Đời Nay.

THI VUI CƯỜI VỀ TẾT : Giải nhất : 10.000, giải nhì : 8.000, giải ba : 4.000
từ và năm : 6 tháng báo và 2 cuốn sách của Đời Nay.

THI NHƯNG TRÒ CHƠI GIẢI TRÍ : (phải những trò chơi lý-thú và
mời lì, chưa từng có) — Giải nhất : 15.000, nhì : 10.000, ba : 7.000

Ngoài ba cuộc thi ấy, những bài về loại khác : văn vui, thơ,
ký-sự, câu đối v.v... tỏa báo rất hoan-nghênh. Và những bài đăng
trong Số Mùa Xuân đều có tiền nhuận-bút xứng đáng và các thứ
sách biếu của nhà xuất-bản Đời Nay.

TẾT AN-NAM : Chúng tôi hết sức hoan-nghênh những bài ký-sự
về Tết An-nam, những phong-tục Tết của nước ta, nhất là những
truyện nhỏ, những giai-thoại về Tết ngày xưa trong nước, trong
lịch-sử hay trong xã hội.

Các bạn gửi bài dự-lí kín nhớ đề trên phong bì: SỐ MÙA XUÂN
NGÀY NAY — Hạn gửi bài đến 18 giờ NGÀY 7 JANVIER 1940

Những bản giấy tốt (cả tranh phụ bản và bìa)
dành riêng cho các bạn thích có tờ báo
đẹp và quý để trong tủ sách gia đình.

Trước sự hoan-nghênh nhiệt-liệt của các bạn đọc đối với
những bản giấy riêng năm ngoái, năm nay chúng tôi cũng
đã định in những bản Ngày Nay Số Mùa Xuân 1940

TRÊN GIẤY HẠNG TỐT :

50 bìa, số in nhất định, dành riêng cho những
người đặt tiền trước. Mỗi số bán : 2p 00
tiền đặt gửi đến Nhà Xuất Bản Đời Nay,
từ giờ đến : 31 Décembre 1939

Nhớ gửi thêm 0p,32 cước phí bảo đảm

Giá quảng-cáo trong số Mùa Xuân

Trang bìa in nhiều màu cả trang 80p 00. Hai trang bìa (mặt trang)
mỗi trang in thường 60p 00. Nửa trang 35p. Phần tư trang 20p 00.
Còn những trang khác, trang nào cũng giá 50p. cả trang, 30p. nửa
trang và 15p 00 một phần tư trang. Giá nhất định, nhận đăng phải
trả tiền trước.

Xin thương-lượng ngay với Ông Nguyễn Trọng-Trạc ở Tòa báo.

CÂU CHUYỆN

hàng tuần



Ol năm hò « Việt-Nam
mỹ-thuật kĩ-nghệ »
trung bìg một phỏng
trên-lâm. Và mỗi năm
chung ta lại được đọc
những bài bình phẩm tranh trên các
báo hàng ngay. Ai cũng có thể bình
phẩm tranh được, cũng như ta đã
thấy, ai cũng có thể phê bình văn
được. Vì có khó gì đâu, văn thì có
chữ, có từ-tưởng, có văn-thể, có
cốt-truyện, có âm-nhạc, có tình
cảm, có thi-tử, văn-văn, mà tranh
thì có màu-sắc, có nét, có đậm, có
nhạt, có màu-thân-mát, có màu
đứ-dội, văn-văn. Ai mà không khen
chê được. Khen, chê ra vẻ nưa.

Muốn ra vẻ hơn thi mờ những
sách cũ Pháp nói về tranh ra
mà chép, mà dịch từng quãng.
Tha hồ trả nén đạo mạo, đạo mạo
qua Diderot, Thibault Ssson, qua
tập chí « Mỹ-thuật », cũng như
các nhà phê bình tiều-thuyết
và thi ca của ta, đạo mạo qua
Bruneière, Jules Lemaître, Emile
Faguet, Anatole France, Edmond
Jolouax, v. v.

Điều phục thay những nhà phê
binh ! Họ đã làm những công việc
khô khin ấy với hết cả tâm hồn
họ ! Họ muốn được cái gì trả lại ?
Nỗi tiếng ? Có một điều chắc chắn
là họ sẽ không bao giờ nỗi tiếng
với họ, vì lúc ngồi một mình và
những đọc lại bài văn phê bình của
họ, họ sẽ thấy họ không thành
thực một chút nào, họ sẽ thấy họ
đã viết những lời mà họ không
hiểu, hay không tin là phải, nhưng
họ đã cùi viết, viết để lòe, lòe người
thôi chứ lòe sao nỗi mình

Khó khăn nhất, cao quý nhất
là mình nỗi tiếng đối với mình !

Đó còn là những nhà văn,
những nhà hội họa, hay có vẻ thế:

Lại có hạng phê bình không phải
là nhà văn, cũng không phải nhà
hội họa : họ chỉ là những người
tinh-mắt, thính-tai. Tinh-mắt vì
họ nhìn thấy rõ ràng lắm, màu
nâu xám không bao giờ họ nhìn
ra màu nâu tươi. Một bức tranh
vẽ nhạt họ sẽ khen « nhạt, màu và
thanh-thả ». Một bức tranh vẽ toàn
sắc-màu, họ sẽ bảo : « màu đậm ».
Một bức tranh vẽ ngộ-nghĩnh, họ
sẽ phê : « họa sĩ rất ngộ-nghĩnh, và
láo-bạo ».

Nhưng cái tinh-mắt chưa có
ich cho họ bằng cái thính-tai. Họ
sẽ len vào giữa đám nghệ-sĩ, nghệ
sĩ chán-chỉnh hòi giả-hiệu cũng
thể. Nếu họ nghe thấy người ta
bảo nhau : « Bức tranh này vẽ
hay dấy chử » thì thể nào chúng

ta cũng sẽ được đọc câu bình
phẩm ấy ở trên một tờ báo

Một lần, một nhà phê bình kiêu
trên gập tối ở phòng triền lâm, và
cô lê lầm lội póni một nhà hội họa
nào đó, người ấy trả một bức
tranh hỏi tôi : « Theo ý ông, bức
này thế nào ? » Tôi không ngần
ngai đáp : « Khó lắm dãy chữ ».
Tưởng nhà phê bình tranh sẽ đe
minh-gén. Nhưng không, ông ấy
còn hỏi nữa, hỏi như phỏng vấn
một nhà danh-họa : « Ông có thể
cho tôi biết bức tranh này khôn
chỗ nào không ? » Tôi quay lại
nhìn con người thòi-mach và
toan-lặng-thinh, nhưng chợt thấy
cái bút chì nhám nhám ở tay ông
ta, tôi liền nghĩ ngay ra một câu
chuyện vui : Lim-dim nhám-một
(không phải để ngâm, mà để
không trông thấy bức tranh treo
ở trước mặt) tôi đáp : « Vì màu
sắc xinh xắn nhẹ nhõm và cần
đổi, tỏ ra rằng nghệ-sĩ có một
nghệ-thuật vững-vàng. Còn nét
thì nhịp nhàng, mạnh-mạo, già
dặn. Nét màu hợp lại tạo nên một
tác-phẩm cao-siêu, đưa đến cho
chúng ta những cảm-giác thòn
tiên, những tư-tưởng sán-tan, ta
ngắm-nghia-thay-rung-rợn-tâm
hồn ».

Nhà phê bình lẳng-lzeń khoái
lâm, chép lia-lịa những lời-vàng
ngõ của mình. Từ đó cho tới kia
rồi phòng triền lâm, tôi nghĩ-mìn
nhén-trở nên một nhà bình-phản
tranh... hộ người. Và tôi sung
sướng nghĩ-thầm : « Ngác mày
mình sẽ được đọc những câu-cầm
tú của mình đăng trên báo »

Quả không sai.

Ta không nên trách các ông
đã miêu-tiêng viết phê-bình ấy, ta
chỉ trách các ông chủ-báo bắt buộc
người ta phải rặn-rèn một bài-ba
cột về phòng-trên-lâm

Khái-Hưng

CÙNG CÁC BẠN ĐẠI-LÝ

Xin nhắc lại để các bạn Đại-Lý
rõ : Số Mùa Xuân vì phải lòi
nhieu, vây xin yêu-cầu các bạn:
Cho biết trước ngày 15 Janvier
để lấy bao nhiêu số. Nhà báo
không thể nhận báo trả lại và
sẽ coi như đã bán hết.

Từ nay đến 10 Janvier 1940,
bạn nào chưa trả hết nợ cũ,
chú-g-ti sẽ không trả gửi số
Tết được.

Cần, mồ, khi tiếp được bao, rò
ra, hể thấy thiêu, không đán
với số biên ngoài bìa, xin lập-tức
cho chúng tôi biết để điều-trú xe-n
và đậu báo-mặt.

NGÀY NAY

Giải thưởng Tự-Lực Văn-Đoàn 1939 = 200p.00

Hạn nhận bài thao gửi dự-thi : 31 Décembre 1939 — Ba tháng sau sẽ tuyên-bố kết-quả — Các bạn nên mua mua gửi sách dự-thi THỂ-LỆ. — Thể-lệ trích định tiền-thuyết, phỏng-sir vân vân .. 200 trang giấy bọc-trò và thơ 20 bài. Nhưng vì có bài báo yêu-cầu, và lai lượng không quan-trọng bằng phàn, nên chúng tôi sẵn lòng nhận những tác-phẩm ngắn hơn, miễn là tác-phẩm đó đã cho người đọc có thể biết đại-khai về tài-nghệ của tác-giả.

Trong số sau sẽ đăng tên các tác-phẩm dự-thi đã nhận được.

Gửi đến: Ô THẠCH-LAM, 80, đường Quan Thánh — HANOI

VĂN-CHƯƠNG

VƯỜN TINH HOA

DÀ LÀU KHÔNG NÓI CHUYỆN
THƠ, HÔM NAY TÔI LẠI
DẪN VỀ ĐÂY MỘT NGỌN
GIÓ ĐẾN TỰ TRÊN RỪNG;
CHẮC KHÔNG SẼ NỐ
LẤY LẠI LẠI ĐỀU GIEO NHỮNG HẠT
GIỐNG ĐẶT NGỌT. TÔI LẠI PHÂN-VUA
CÙNG CÁC HẠN NHỮNG TINH HOA ĐẸP
DE CỦA TS' IN PAO. MẤY HÀI SAU ĐÂY,
TÔI ĐÃ DỊCH-GIÀU CHÀNG, VÀ HAI NĂM
CHÙNG NẦM HUỒNG TRONG NGÂN KHO.
NAY ĐẨN XE TAI, HỒNG HOA VẪN TƯƠI
TÂN NHƯ KHÔNG BIẾT ĐẾN THÁNG NGÀY.

NHỮNG NHÀ THÔNG THÁI, KHỎI VỀ
TIẾNG TÀU, ĐÃ TÌNH CỜ LIM THẤY
NHỮNG BẢN THƠ CỦA TS' IN PAO. HỌ
CŨNG KHÔNG BIẾT GI Çok NHIỀU VỀ CHÀNG
THI SĨ TÌNH NHẬN CỦA NÀNG YẾN HOA,
VÀ HAI BA THẾ-KỶ TRƯỚC THIÊN CHÚA.
Song tưởng chừng như chàng đã đọc
Bandelaire và ở thế kỷ hai mươi.

Vì lời thơ chàng sâu sắc, ý chí,
và tượng trưng, ngay một cách tự-
trào rất là kiêu hanh. Cũng một nỗi
sầu vỡ cờ, cũng cái hùng khung vò
anh, cũng niềm nhớ trường không
cùng. Những ý nghĩ của chàng thi
sĩ này đúng đắn mà cay đớc; cách
cảm xúc của chàng mảnh khảnh
mà tháo đáo. Đọc những bài thơ
viết từ mấy nghìn năm trước, ta
tưởng như đương trong những nét
hồn thám sắc của các thi sĩ đời nay:

Xin cứ tráo vẫn

Tôi muốn rằng sau mấy trăm năm
sẽ có một cậu thư-sinh lục trong
sách bô xó của tôi lấy ra một bài
thơ tình vừa lòng hợp ý cậu, là
những cảm giác mà lòng cậu đương
nghe.

Tôi cho phép cậu (tôi mời, tôi
xin nứa kia) cứ chép lại bài thơ rồi
đem tặng cho cô nàng thương yêu,
như là thơ của cậu.

Chàng trai ơi, chỉ phải thay cái
tên của người đã chết mà thôi.

Và cô nàng, thich quái, thô thè
với chi em bạn: « Chi ơi, cậu ấy thi
sĩ cơ... Ngày xem bài thơ thất ngôn
chàng viết cho tôi, tôi ôi ản tình... »

Những khuôn mặt tươi cười và e
thea bấy giờ sẽ cúi xem tờ giấy
móng; và nhớ Ts' in Pao cùng
Yến-Hoa, sau mấy trăm năm, lại sẽ
có những lòng con gái nôn nao, và
có những lời rủ rỉ ly tình dưới
cánh mai hoa.

A thăng dien!

A thăng dien! A thăng dien!
Thăng dien nó vừa đi qua. Xem
đâu phò kia, cái vè người ngất oго,
bộ áo quần tă tơ.
Nó chẳng nghe nghe nghiệp. Nó chẳng

bạn bè. Vợ nó thì xấu hổ quá mà
chết.

Mỗi ngày, nó iới-qui bên bờ
sông Nô ở đây cho tôi chèo, không
nhúc nhích, xem nước chảy qua kẽ
ngón tay xéo.

Thiên hạ xúm nhau. Nhữn người
váy mướn dì qua vựa nhún vai;
những ông quan hủ hả bàn về bệnh
nó; đàn bà thì ngoảnh mặt; các
nhà sư thì thuyết pháp. Mà trẻ con
thì né n đá vào thăng dien, biết
đầu rắng trong họa chúng đưa náo
xanh nhất cũng cõi dien như vậy.

Qua kẽ tay tôi, thời gian chảy,
chảy đi và tôi sững nhìn thời gian
chảy. Ném đá, cười chê, thuyết
pháp, — thi có làm gì?

— A thăng dien! A thăng dien!

Thần đồng

— Thưa ông, thằng bé tôi nó vẽ
hình người trên khắp vách nhà.
Ông xem sách nó, cả nhữnng ngựa,
những tôm, nhữnng trộn chieu chính
vẽ đầy ria sách..

— Quát nó cho đau, thưa bà, quát
nó cho đau.

— Thằng bé tôi đặt nhữnng chuyện
rất kỳ, bà đâu viết đấy. Thưa ông,
nó viết một bản kịch. Họa hai ngàn
câu thơ..

— Đánh đòn, thưa bà, phải đánh
đòn. Đánh cho mồng nó chảy máu.

— Thưa ông, nó muỗn, làm nghệ
sĩ. Nó khâm phục ông. Nó muỗn
làm thơ và vẽ tranh như ông vậy.
Nó thông minh lắm và rất dễ
cảm.

— Bà ơi, b López nó đi, nếu bà có
thương nó thì b López nó sớm đi!

Vái phật Quan âm

Có ngày tôi sẽ hết đâm lộ thân
trước người yêu nữa.

Cái già khẩ ổ làm mình tôi thủng
và tay chầu tôi gầy. Bụng tôi sẽ xé,
phải cho áo giấu đi.

Và khi tình ái rúc cõi, còn đâu
những chiến sĩ đẹp, mà chỉ là
những quân lồng khổng, gặp gỡ
tới họp dưới cõi: bây giờ còn đâu
phá lũy, chiếm thành, vèn vang
thắng trận.

Đức Quan Âm từ bi xin ngài giữ
cho thân tôi khỏi nhục nhả gầy gò.

Xin cho tôi đừng làm tủi nhan sắc
vì nhữn điều mơn trớn đã già nua.

Mận nở hoa

Tôi đi ra dạo vườn, lòng kiêu
hanh cùng đi với tôi.

Mận nở hoa rồi. Hè này, cành sẽ
chín trái.

Sẽ có trái lán ra tận đường, giải
khát cho ăn mày đì qua.

Và Yến Hoa sẽ làm mứt.

— Ts' in Pao, người chẳng theo
sao, cái cây yếu đuối chỉ sinh ra
thơ...

Đám ma

Tri tôi đương theo một ý không
chiến đến, tay tôi vô tình ngoặc trên
giấy trắng nhũng đường mực không
nghĩa lý gì.

Nó tưởng như một hàng rào tre

có giày leo quấn, và dây, dò trùi
và cây cao.

Ở giữa cái rào nguyệt ngoặc kia
tôi bèn dỗ một giọt mực lồng lanh-

Tôi sẽ sửa giọt mực, dứng theo
tang-lẽ, làm đường như một cõi
huyện chôn ai.

Tôi sẽ chôn bài thơ chưa sing
đã chết. Và lòng kiêu hanh của tôi
sẽ khóc đưa đám, lòng kiêu hanh
vô ích của một kẽ ghép chū sáp lõi.

Ta xin lỗi em

Có nhữn người mạnh mẽ, khỏe
khoắn, đi trong đời từng bước yêu
vang và bỉ hổ, đi đúng giữa nhữn
đường đã vạch rất kỹ càng.

Còn tôi, tôi luân quẩn, lững thingo
lạc lối giữa nhữn con đường gai
cỏ xù xì, không dẫn tới đâu cả.

Có nhữn người chắc chắn đe
cho vợ cõi nương.

Còn ta, ta theo em, vướng sau
cheo áo.

Có nhữn người giàn tiệu mà
minh hồn, họ hắng lòng người khác
và tự thỏa mãn cho mình.

Còn ta, ta phiền phúc một cách
vô ích, ta sở soạng trong hong tó,
người khác chẳng làm ta vui, mà ta
cũng tự chán ta.

Em Yến Hoa, đáng lẽ em yêu một
người phu thương có nhiều vàng
hạc. Họ sẽ cùng tiêu pha với em,
và vừa cười thật to.

Cái khánh ngọc chạm en rất ao
ước, tuy vẫn nói không, người ấy sẽ
mua được cho em, và còn mua
nhữn thức ăn tiền khác mà vợ thi
sĩ đừng có hỏng.

Em Yến Hoa, anh xin lỗi em vì đã
tới trên đường của em đi.

Tác giả nhữn bài trên đây đã
chết một kiều anh Lý Bach.

Một hôm chàng đi vẽ tranh, vừa
hoa vừa uống rượu. Uống nhiều,
nên đến lúc trời tối, thi chàng say
nhè. Nhờ tôi Yến Hoa, chàng cõi
chén sau cùng, đúng dậy về nhà.

Chàng vừa đi, vừa nghĩ thương
Yến Hoa, người đã cùng chàng
chung voi, chung khô Bồng dưng,
chàng ngưng lại: chà chàng gấp
mề của một đồng cõi mènh mông.

Giờ dem thời rào rào, muôn ngàn
hoa rung rãy, lồng lanh trên đồng
vàng xanh; và giữa đám hoa xanh,
có một đóa hoa sola nhất, tròn quâ
và đẹp nhất đời.

Chàng thi-nhau mẫn mè, béo sán
tới hái.

.. Và rạng ngày, người thấy
nơi gõa bờ hồ thi-thề của chàng
thơ, người đã sắp đem hương và
tặng Yến Hoa, nhưng lại hái nhầm
hoa trắng và hoa sao.

Em về nhà

Thôi sáng hung rồi; em hối đi.

Tự nhiên em nhè; chờ buồn chí.

Suốt ngày nhắc nhớ em từng phút,

Anh đoán thuyền em đến bến gi.

Nay lúc trên đường bóng đứng trưa,

Thuyền em qua thác sóng xô lúa.

Sông êm, bái cát con cò đứng;

Khỏi vực, lòng em hết sợ chưa?

Tới ngã ba sông, nước bốn bề

Nửa chiều, gà la gáy bên đê.

Làng xa lặng lẽ sau tre trúc;

Bến cũ thuyền em sắp ghé về.

Khi bóng hoàng hôn phủ nái xa,

Khi niềm sầu tưởng vướng chân, và

Khi cảm không được, anh ngồi khóc:

Ấy lúc em tôi đã tới nhà.

Huy Cận

XUÂN-DIỆU

CHẾ ĐỘ MỚI VỀ TIỀN THUÊ NHÀ

Có rất nhiều bạn đọc điện thư hỏi về các điều tiết của chế độ mới về tiền thuê nhà. Ngày Nay phần lớn các bạn có một số kiến thức rõ ràng về vấn đề này nên dâng bài trả lời dưới đây để đáp ứng yêu cầu mới, để các bạn khỏi lầm lẫn trong lúc khen chê quyền lợi của mình.

Dù là những người không có nhà ở ở thuê mong Chính phủ để mãi đến tình cảnh bao nỗi của họ. Từ ngày người ta chạy loạn sang Đông Dương, giá thuê nhà vọt cao lên một cách đột ngột và vượt ra ngoài tưởng tượng. Số người bị thiệt thòi về mặt thế ấy mỗi ngày mỗi nhiều, thậm chí một số đông phải bỏ các thành phố ra ở ngoại ô.

Bỗng họ thấy xuất hiện đạo luật mà họ đương mong đợi như ban móng rào. Ngày 5-11-1939, ông Thủ Tỉnh Pháp ký chỉ dụ và ngày 30 tháng ấy ông Toàn quyền Đông Dương ký nghị định tuyên hành.

Nhưng đạo luật mới này có phải đã là phúc tinh của các nhà ở thuê không? Muốn trả lời câu hỏi ấy, không gì bằng nghiên cứu cẩn thận chỉ dụ 5-11-1939.

Một điều đáng chú ý trước nhất là chỉ dụ ấy không đặt ra một chế độ chung cho hết cả mọi người ở thuê nhà, cho hết cả các nhà cho thuê. Theo điều lệ thứ nhất, chỉ có những nhà thuê để ở hoặc để dùng vào việc thừa hành một công vụ (các nhà cho chính phủ thuê làm công sản, công nhà) là trong phạm vi đạo luật mới. Vậy những người thuê nhà để mua cửa hàng bán bá hay để làm xưởng thợ chằng hạn không được chỉ dụ này bính vực, vẫn phải theo chế độ trước.

Trong số các nhà cho thuê để ở, ta lại cần phân biệt một lần nữa. Ta không nên tưởng rằng một đạo chỉ dụ tuyên hành ở Đông Dương, thì ở khắp Đông Dương, đâu đâu cũng phải theo huân lệnh của chỉ dụ đó. Thí dụ như ta không nên nghĩ như Việt-báo rằng những người ở thuê nhà ở Thái-binh cũng được hưởng chế độ mới của chỉ dụ 5-11-1939. Nghĩ như vậy là một điều sai lầm lớn. Chỉ dụ 5-11-39 chỉ có thể thi hành ở Nam kỳ, đất thuộc địa, và ở các nhượng địa (Hanoi, Haiphong và Tourane). Ở các nơi ấy, chế độ mới là chế độ chung cho mọi người sống ở đấy. Còn ở các tỉnh Bắc kỳ, Trung kỳ hay Cao Mèo, đất bảo hộ, thì chỉ dụ 5-11-1939 chỉ đem áp dụng lúc nào

một bên, chủ nhà hoặc người thuê nhà, là người công dân hay thuộc dân Pháp hay dân bảo hộ ở một xứ khác, nghĩa là chỉ lúc nào một bên được hưởng theo luật Pháp mà thôi. Ngoài ra, thì là thuộc quyền các vua chúa bản xứ. Thí dụ như những người thuê nhà ở tỉnh Thái Bình, nếu là dân bảo hộ, nghĩa là không phải sinh ra & Hanoi hay Haiphong, thì không được hưởng chế độ mới về tiền nhà. Họ còn phải đợi dù của nhà vua.

Phạm vi của đạo luật mới đã định xong, ta hãy xem đến chi tiết của nó. Đạo chỉ dụ chia ra làm ba đoạn chính: đoạn đầu nói về tiền nhà, đoạn nhì về cách thức tổ tụng, đoạn ba về việc ở lại và lấy lại nhà.

Tiền nhà lấy ngày 1er-1-1930 làm nền tảng. Ai ai cũng phải lấy giá cho thuê nhà ngày 1-1-1930 mà tính: Nếu nhà làm trước ngày ấy, thì chỉ có phép tăng lên 13%, và nếu nhà làm sau, thì tăng lên 18%, cứ như vậy cho đến ngày 1-1-1942. Và muốn biết giá thuê nhà ngày 1-1-1930 là bao nhiêu, thì cần phải tính theo số tiền nhà trả vào tháng chạp năm 1929, hoặc là không biết thì cứ dựa vào giá thuê của những nhà tương tự về ngày ấy.

Giá thuê nào tăng quá số 13 hay 18% trên kia sẽ phải giảm xuống cho hợp luật. Nhưng người thuê nhà có thể đòi lại số tiền tăng quá số định không? Về những nhà thuê trước ngày tuyên hành đạo chỉ dụ, thì chỉ dụ không nói đến. Thế nghĩa là ở chỗ này, người ta phải theo lệ thường, và theo lệ thường, tức là không đòi được số tiền tăng quá số định. Đó là một sự khuyết điểm của đạo chỉ dụ. Về những nhà cho thuê miếng sau ngày tuyên hành (30-11-39) thì, nếu chủ nhà cho thuê theo một giá quá số định, chủ nhà sẽ bị phạt một số tiền ít nhất là gấp ba số tiền tăng trái luật, và người ở thuê có quyền đòi lại số tiền tăng trong một hạn là sáu tháng kể từ ngày thuê.

Về cách thức tổ tụng, đạo chỉ dụ cũng đặt ra một lối riêng, đơn giản

chứ không phiền phức như luật lệ thường. Mối kiện cáo nhau về việc tiền nhà thì chỉ có việc gửi thư báo dâm cho ông chánh án tòa sơ cấp hay đến phòng lực sự làm tờ khai là đủ. Ông chánh án sẽ mời hai bên lại hòa giải, và nếu không xong, thì ông sẽ xử ngay trong phòng giấy. Nếu xử vắng mặt, thì phòng lực sự sẽ báo cho người vắng mặt biết, và người này có 15 ngày để kháng án. Ngoài ra, việc chống án sẽ theo lệ thường.

Đoạn ba đạo chỉ dụ bàn về quyền ở lại của người ở thuê và quyền lấy lại của chủ. Bắt đầu từ ngày 30-11-39, ngày tuyên hành đạo chỉ dụ, các người ở thuê nhà, đều là người ở thuê lại, đều có quyền ở lại nhà mình thuê trong một hạn là ba năm. Chỉ trừ ra những người thuê nhiều nhà, mà không phải là để cho mình hay bố mẹ, vợ con mình ở, những người cho thuê lại nhà mình trái với hợp đồng thuê nhà mà không được chủ cho phép, những người làm công cho chủ nhà được chủ cho thuê theo giá riêng, những người thuê lại nhà của những người về nghỉ trong những tháng nghỉ thô, và những người ngoại quốc.

Nếu người thuê nhà di hay là chết, thì vợ con có quyền hưởng cái bạn ba năm ở lại.

Nhưng chủ nhà vẫn có quyền lấy lại nhà. Trong hai trường hợp. Một là để làm lại nhà hay sửa chữa nhiều đến nỗi không có thể để ở được. Nhưng lúc đó chủ nhà phải bao cho người thuê nhà sáu tháng trước ngày lấy lại, và trong vòng ba tháng sau ngày người thuê nhà dọn đi, chủ phải bắt đầu khởi công ngay. Nếu không khởi công, chủ sẽ phải đền cho người ở thuê một số tiền không thể kém số tiền thuê trong một năm.

Hai là để cho chính chủ nhà về ở, hoặc để cho ông bà, cha mẹ, vợ con chủ nhà về ở. Nhưng trong trường hợp này chủ nhà cũng phải bao trước sáu tháng, và nếu cho người khác ở, chủ nhà sẽ phải đền cho người thuê một số tiền cũng không kém số tiền thuê trong một năm.

Đạo chỉ dụ, mà chúng ta vừa nghiên cứu về đại cương, hẳn là có một mục đích: bảo vệ người thuê nhà. Nhưng ngoài một vài khuyết điểm nhỏ, đạo chỉ dụ ấy đã có một điều sai lầm lớn: là định giá cho thuê hiện giờ theo giá thuê nhà ngày 1-1-1930. Sự sai lầm này, Đại hội-nghị kinh tế, kỳ vừa rồi, đã tố rõ: Ngày 1er-1-30, giá thuê nhà rất cao, ở nhiều nơi còn cao hơn cả giá nhà hiện giờ. Như vậy, tham ý của đạo chỉ dụ kia là bênh vực người thuê nhà, mà về thực tế, lại hóa ra bênh vực kẻ có nhà

NGƯ NGÔN MỚI

Anh bán thuốc cao

Lang thang làm thuốc cao tan.
Vai mang tag uái mang hàng bán rao,
Ai thuốc cao, ai thuốc cao!
Miệng giao dâ mồi ma nào mua dâu!
Hàng ẽ thiu, ruột đang rầu,
Bên đường gặp đám cãi nhau
Người xám xít lừa hàng rao,
Tò mó lang cung lê bão xem chơi.

Thùa cơ lang mới lừa nhời,
Gian - ngoan sảo nguyệt tua
hơi xúc chèn.
Tưởng rằng can khéo đổi bén,
Kỳ linh lửa chói lại thêm tưới
dầu.
Khrien cho hai gã choảng nhau
Xung dầu, bưa mật, vồ dâu,
xé tai,
Lang ta lắn lỉnh đứng ngoài
Võ tag dóm-dốp tán hoài, khen ran:

Anh này cái dấm « di-sơn »
Nắm tag bồ xuống nặng hơn quả
Anh kia miếng dà xong phi
Nhanh như chớp nhoáng tưởng
như long giờ.
Lời xúc xiêm lợt vào tai
Hai thằng ngốc cứ trồ tài thoi
nhau.
Một hồi dồn bi thương đau,
Bấy giờ mới chịu kiêm câu giải
hòa.

Lang-thang bèn giờ thuốc ra,
Bán cho mồi, chủ được vả lá cao.
Kia như các nước bắn dám nhau
Cũng thế thôi mà dai kém dầu!
Nghìn vạn con người oan ường
Đề phường bán súng phết thêm
giần.

Dịch V. B.

cho thuê. Người ta bảo là vì những chủ nhà, thí dụ như các công ty Địa ốc ở đây, được chính phủ hỏi ý kiến, đã lim ra cách ấy để lấy phần lợi cho các chủ nhà. Đầu sao, sự khuyết điểm lớn ấy mà có là vì chính phủ không được người ta chỉ bảo cho tình tòng tinh thế, là vì các người ở thuê nhà không có lờ chủ: và cũng không được hỏi ý kiến. Nếu họ được bày ý kiến, chắc là họ không lấy năm 1930, là năm giá nhà cao nhất, mà lấy năm 1935 hay 1936, mấy năm giá nhà vừa phải, để làm căn bản cho sự tăng tiền nhà. Và họ mong chính phủ, sau khi đã hiểu rõ tình thế hơn, đem tâm sự chia lại chế độ tiền nhà cho thích hợp với ý tốt của mình.

Hoàng-Đạo

IN LẦN THỨ II THƠ THO' XUÂN DIỆU

Vì rất nhiều bạn tiếc không có một bản Thơ Tho lần trước in riêng, nên ngoài loại sách phổ thông chúng tôi lại cho ra một loại đặc-biệt, tinh xảo cho các bạn đặt tiền trước từ giờ đến 16-1-1940 là cùng.

IMPERIAL D'ANNA 2p60

Thêm Op.30 trước ph.

Giấy bền, nhẹ, có lồng tuyet và đẹp như lúa; giấy rất dày.
Thêm bốn bức tranh của họa sĩ TRẦN VĂN CĂN
Thêm Lời Dura Duyên và bài Thơ Duyên » CHUA HÈ IN
Ngán-phieu gửi về: Ô. Ngô Xuân-Diệu, Ngày Nay, Hanoi

MÓN QUÀ THANH QUÝ VÀ HIẾM-HOI BÈ TẶNG NHAU MÙA XUÂN



Áo con nít
Vinh - Long

Cần nhiều các nhà buôn Nam-kỳ

SAIGON
CHOLON
MY THO
BAOLIEU
TRAVINH
CANTHO
BIEN HOA
PHNOMPENH

Bán sỉ và bán lẻ giá rẽ
58 Rue de la Citadelle 58 Hano!

Blouson
ARISTO !!

MUA
ULL'OVER, BLOUSON..

ARISTO

của hãng NAM HAI, chế tạo
tại Cholon là được của tôi.

Nhiều kiểu rất mới.
Không nên ngăn ngại.

NAM - HAI
BONNETERIE
45, Rue du Lac — Hanoi
Trước đền Ngọc Sơn

VII

AM vừa ra khỏi, Trinh xoay ngay câu chuyện. Và nàng tươi cười hỏi bạn:

— Chị lại chơi từ lúc nào thế?

Trinh tự nhiên thấy mồ hôi ướt ướt, ngừng, bén lên:

— À... em cũng vừa đến... em vừa đến được một lát thì chị về.

Lan dăm dăm nhìn Trinh nghĩ: « Mắt kia là mắt nói dối ». Mắt Trinh quả nhiên chớp mau. Và Trinh tự hỏi: « Vì sao mình lại lúng túng, vì sao mình lại không cứ nói thẳng rằng mồ hôi đến đã được hơn nửa giờ? »

Lan vừa lo lắng, vừa tức giận, vừa buồn phiền. Nàng muốn biết rõ sự thực. Ngờ vực thì khô sở lầm, mà không ngờ vực sao được?

— Nam gần lầm, phải không? Trinh có thấy Nam gần không?

Trinh cười:

— Ké thì cũng hơi gần.

Cầu trả lời, đã phạm tội ái tình và lòng tự ái của Lan. Nàng mất mè:

— Thế à? Hơi gần thôi? Rồi nàng mỉa mai hỏi luôn:

— Chị thấy Nam gần? Trinh vô tình cười nói:

— Ai lại anh ấy bảo em rằng sống cũng tức như lên đồng. Khi nào mình không còn là mình nữa, khi nào bóng nọ bóng kia nhập vào mình thì mình mới sung sướng.

Lan không hiểu nhưng cũng trả lời:

— Có lý lắm chứ.

Trinh cười dã tị nhiên:

— Thôi, anh nói cái gì mà chị chả cho là có lý. Em thì em thấy vô lý lạ.

Lan nghĩ thầm:

« Sao Nam lại di nói câu chuyện ấy với Trinh. Cái nghĩa gì bi ẩn ở trong không? Đề rồi mình phải hỏi Nam cho ra mới được. »

Nàng ngừng lên nhín Trinh và nàng cảm thấy nàng ghét bạn. Cái tình bông đùa, vui vẻ của bạn mà trước kia nàng yêu thích, giờ nàng chỉ thấy nhạt nhẽo, vô duyên. Về mặt âm thầm suy nghĩ của Trinh ngay sau khi và trong khi cười nói, trước kia Lan thấy buôn và giấu những tư tưởng sầu xa, giờ nàng chỉ thấy giả dối: « Cái buôn vẫn vơ ấy sao mà tiền thuyết thế? Sao mà kinh tế? Lừa được đàn ông chứ lừa thế nào tôi minh! »

Lan nhớ một lần Nam bảo nàng: « Trinh buôn lầm nhỉ! Ké cảnh Trinh cũng đang buôn, cả ngày ngồi bâu tùng xu mộc obi tùng bao miến cho những người vú già, hay những người dàn bà nhà quê ». Bấy giờ Nam còn là người chồng chưa cưới của nàng, và không hiểu sao, nàng không ghen với Trinh, có lẽ vì nàng cho Nam yêu nàng đã đến cực điểm rồi, không thể còn yêu được một người khác nữa? Và trong kí tình yêu của nàng còn mơ mộng

ĐẸP

TIỂU THUYẾT của KHAI HUNG

(Tiếp theo)



xà xăm, cái gì nàng cũng thấy đẹp như những tiếu tinh đẹp của nàng: tình bạn, nàng chỉ thấy thành thực như tình yêu.

Nhưng bây giờ nàng tưởng nhìn thấy rõ: Nam quả đã yêu Trinh như yêu nàng hay có lẽ hơn yêu nàng. Sở dĩ Nam không lấy Trinh là vì nhà Trinh nghèo, là vì cái cửa hàng bán đồ nấu của Trinh, là vì một lẽ gì đó. Cũng có lẽ vì Ké là bạn thân của chàng. Lê áy nàng thấy không đúng ngay: cha chàng là bạn thân của Nam ư? Và nàng lùi au úi, sương sướng: « Không. Nam yêu mình hơn, cái lý đó chắc chắn nhất là Nam lấy mình. Nếu Nam yêu Trinh thì Nam đã lấy Trinh. »

Câu chuyện của hai người trở nên rời rạc. Lan nói một dằng nghĩ một dằng. Nàng nghĩ tiếp: « Có lẽ trước kia thi thể đấy; nhưng nay biết đâu lòng Nam không thay đổi. Đàn ông mấy người chuyên nhất? Cố như ai tình của Nam đối với Trinh là có thực, nàng thầm mắng chồng: « Té thật, mới được hơn một tuần

lấy nhau mới được hơn một tuần lễ, Nam đã tưởng tới một người khác! »

Tiễn bạn về rồi, và tuy biết Nam đương làm việc ở bên xưởng, Lan vẫn trở lại phòng khách. Vài ý nghĩ của nàng càng liên miên đều quanh hình ảnh Trinh. Nàng thấy Trinh giống một nhân vật trong quyền tiểu thuyết nàng đã đọc, hay một vài đào chiếu bóng trong những phim nàng đã xem, một người nguy hiểm.

Mỗi lúc nàng nhìn càng rõ hơn. « Phải, Nam yêu Trinh. Không còn chêch dị dằng nào được nữa là Tình thương của Nam đối với Trinh chỉ là tình yêu, tình yêu trắc bích ». Vì, hãy hỏi, Trinh có đáng thương mà Nam thương! Nàng cũng là một thiếu nữ như Lan, mà lại là một thiếu nữ đẹp nữa. « Người đẹp chỉ để cho người yêu, có thương thì họa chàng thương người xấu! » Lan định bụng bẽ lẵn sau chồng còn tỏ ý hay nói lời nói thương Trinh, nàng sẽ cởi

P

Lan sang, nàng sẽ bắc thang vào mặt
nhưng cô sang gi nữa. Làn dõi nàng,
nhưng như trẻ con thế nào được ?
Lan rắp đặt thành một tiểu thuyết
về bà và Lan hoạt động theo ý nghĩ
của nàng. Bao nhiêu những tình
tình cao thượng về phần nàng, còn
những mún cõi gian trá, lừa lọc
đang giao cả cho Trinh.

Tiếng Nam hỏi ở bên xưởong:
— Lan ơi, Trinh về rồi à ?
Lan im lặng, không đáp. Miu
như ở bên cõi nàng làm nàng nghe
não. Nàng nghĩ: « Lúc nào Nam
rằng chỉ tưởng nhớ Trinh, bảo
nhà mấy hôm nay luôn luôn nói
chuyện đến Trinh »

Không thấy vợ trả lời, Nam với
tôi chỉ, dừng dãy sang phòng
khách. Chàng nhìn Lan cười hỏi :

— Trinh về rồi ?

— Về rồi, sao ?

Không lưu ý đến vẻ mặt bờm
đi và giọng nói dầm dần của
vợ, Nam đến sau ghế Lan quàng
tay ôm cổ và âu yếm hôn tóc
nàng. Lan thấy lòng dạ dần, và
nàng ngửa mặt lên cười lại với
chồng. Nhưng thoáng nhìn mặt
Nam, nàng có ngay một ý nghĩ
hỏa: « Nam có lỗi thực rồi, Nam
tội thực rồi, Nam âu yếm minh
để mình khỏi ngớ vực, thế thôi, có
gì là thành thực đâu ! » Va nàng hỏi
đó ý chồng :

— Trinh dẹp dãy chứ, Nam nhỉ ?
— Dẹp, các cô thiếu nữ thì có nào
chẳng dẹp ?

— Còn dàn bà có cao đồng không
dẹp nữa ?

Nam lát yêu má vợ :

— Em hay bắt bẽ quá ! Anh nói
thiếu nữ là anh nói chung tất cả
đàn bà con gái trẻ tuổi. Em, anh
cũng chỉ coi là một thiếu nữ như
Trinh.

Lan hỏi lại :

— Như Trinh ?

— Ồ, như Trinh.

— Sao không như một thiếu nữ
khác ?

— Ô, em tôi lỗi thôi quá, để
thường em muốn gây sự cãi nhau
với anh chàng ?

Lan nhìn thẳng vào mặt Nam :

— Sao anh lại cho thê là gây sự ?
Sao anh lại cho nhắc đến Trinh là
muốn gây sự cãi nhau với anh
Vậy ra Trinh có thê là một đầu đê
đi nhau của chúng ta ?

Nam dã hơi cău, tuy chưa hiểu
tuy ý nghĩ thâm kín của Lan :

— Ô ! em nói cái gì thế ? Cái gì
nó chả là đầu đê cãi nhau được,
khi người ta muốn cãi nhau.

— Nghĩa là khi người ta không
yêu nhau nữa ?

— Chả cứ ! Yêu nhau cũng vẫn
đi nhau như thường, có khi yêu
nhau càng hay cãi nhau.

Lan cười buôn :

— Vì thế người ta bảo « yêu nhau
vẫn, cãi nhau đau » phải không ?

— Không, không phải thế, Anh
biết mọi cặp vợ chồng cãi nhau ngày

sáng sang ngày khác, nhưng yêu thì
rất mục yêu nhau. Có lẽ chỉ ở các
giá đình hòa hợp, sung sướng.
mới có những chuyện cãi nhau như
thế.

Lan cõi làm ra mắt mè :

— Bã cãi nhau luôn thi cõi hòa
hợp, sung sướng gi !

— Hắn chứ, những người hay
cãi nhau là những người nông nỗi,
nông nỗi, những người tốt. Vâ hay
cãi lý với nhau thi dễ hiểu nhau,
và không giấu giếm nhau được điều
gi nữa. Cả hiểu nhau mới yên nhau
được.

— Hiểu cả những điều xấu của
nhau ?

— Hắn chứ ! Những tâm hồn kín
đáo như những cái lỗ sắt khóa chặt
lâm cho người ta ghê sợ và dễ ác
cảm lâm. Hai tâm hồn như thế ở
cạnh nhau, bao giờ cũng yên lặng.
Nhưng người nõi có biết, có trông

dứt câu. Nước mắt nàng trào ra,
chảy xuống má.

— Em còn ngờ vực thi em tệ lầm
Lan như thòi thức :

— Em lo... lo sợ vợ vẫn... không
cần cứ.

Nam cười hỏi :

— Em sợ gì ?

— Em sợ rời Nam sẽ không yêu
em nữa.

— Thế thi em vẫn vợ thực đấy !
Mà lại lần thòn nữa !

Lan im lặng, và lại buồn : Nàng
cho câu trả lời của Nam chỉ là một
câu trả lời, đó không phải là tình
yêu. Nàng muốn Nam nồng nàn,
bồng bột hồn thê.

Sự thực, tình yêu của Nam không
phải thứ tình yêu nồng nàn, bồng
bột như Lan thường thấy trên màn
ảnh, và thường ao ước. Không
phải Nam đã quá tuổi lãng mạn
của Lan. Lúc chàng mới ngoài hai

chỗng, chàng phải cố làm ra buồn
rỗ khô sở dề khỏi thành một
người tê bắc, mài ngay và tĩnh.

Lặng lẽ và bồn biển — bồn nhiên
chứ không phải lãnh đạm — trong
tình yêu, nay chàng vẫn như xưa,
nhưng nay vì đã từ giao tú ép với
phái đẹp và nhận thấy họ không
ưa những người dào ông bình thản,
diêm tĩnh, chàng đã khôn khéo
hơn, đã biết đóng vai một người
tình có dạng bộ yêu dấu. Vì thế
thoảng nhìn thấy néo buôn trên
mặt Lan, chàng biếc ngay những
tư tưởng thầm kín, những mộng
dẹp của một thiếu nữ, và chàng rời
lại hồn trào môi Lan, một cái bỗn
mã chàng cố làm ra nồng nàn, thầm
thầm.

Thấy Lan sung sướng, chàng ngửi
thầm : « Ta đã lừa dối Lan như ta
đã lừa dối những người khác »

VIII

Sau một tháng trong tình yêu,
không giả dối như Nam tưởng,
nhưng cố gắng, tuy đó vẫn là tình
yêu thành thực, Nam phải luôn luôn
sửa sang cử chỉ và ngôn ngữ cho
hợp với cử chỉ và ngôn ngữ của
Lan. Lan yêu và trong ý nghĩ Lan,
trong tâm hồn Lan, Lan thấy chū
« YÊU » là một « chū hoa ». Lan
muốn, Nam cũng yêu như Lan,
không được dề làm vào mọi cái gì
không phải Lan.

Hôm nay, Nam bỗng cảm thấy
buồn và mệt, mệt tinh thần hơn
thê chất. Không bao giờ chàng
thấy chán nản bằng ! Vâ màng
chàng nhớ lại cái thời
độc thân của chàng. Thời ấy, chàng
muốn làm gì thi làm, muốn nói gì
thi nói, muốn nghĩ gì thi nghĩ.
Không ai bắt bẽ, không ai giận dỗi,
nhất không ai cai quản chàng bằng
một sức mạnh ngầm ngầm. Chàng
có tinh nhân, và yêu tinh nhân cũng
chẳng kém gì yêu Lan. Nhưng
chàng được tự do muốn yêu thi
yêu, không thi thôi. Vâ chàng được
yêu chiều hơn là phải yêu chiều.

Vâ chàng vợ vẫn nghĩ thăm :
« Có lẽ ở đời có hai hạng người,
một hạng dẽ yêu, một hạng dẽ được
yêu. Ta chỉ ở hạng dưới, nên yêu
đối với ta khó khăn, nhọc nhằn
quäl »

(Còn nữa)
KHÁI-HUNG



thấy người kia chứa ở trong lòng
những tư tưởng gì về mình không ?
Họ không biết thi thường họ tưởng
tượng ra. Vâ họ đã tưởng tượng thi
có khi tốt họ tưởng tượng ra xấu...

Lan ngắt lời :

— Cũng như xấu họ tưởng tượng
ra tốt.

— Chính thế. Chi bằng hiểu nhau
có hơn không ? Nhất khi hai người
cũng tốt cả. Ma tốt thi bao giờ
người ta cũng tốt.

Lan cười :

— Anh lạc quan lắm !

Nam nồng nàn nhìn Lan :

— Phải, anh lạc quan lắm, nhất
tù một tuân lẽ nay.

Lan sung sướng quên hết căm
hờn. Hình ảnh Trinh không còn
phỏng phất trong ý nghĩ nàng nữa.

— Vậy anh yêu em...

Nàng cảm động không nói được

ĐÃ CÓ BÁN

LƯU-TRỌNG-LƯ

TIỂU THUYẾT

CHAY LOAN

Giá Op.35 — cước-phi Op.21

EDITION LIBRAIRIE CENTRALE

Tô Van-Duc, Directeur, 110 — Rue du Pont en Bois — HANOI

Tổng phát hành: Trung kỳ: M. Lê Thành Tuân, 119 Bd Gia Long — HUẾ

Nam kỳ: Minh Phương, 16A, Giải Văn Tân — HANOI

Các bạn nõr đòi cho được cuốn NẮNG HÀNG VÀNG, tiểu-thuyết của Vũ Trọng Can.
bạn sẽ biết tại làm sao mà một công-nương Huế mới 17 tuổi, một trong truw
ngìn thiếu-nữ mõ-móng xinh-xui đã pái chất ghen để hoài phi mất cái tuổi xuân.



TRÔNG TÌM

CÁCH ĐÁNH CỦA

Một lối đánh dữ-dội

CHO tới năm 1930, bắt thấy các máy bay dùng một lối ném bom, gần như độc nhất: thả bom xuống trong khi bay là sang và cao một mức trung bình.

Lối ném bom ấy trúng khi dùng máy bay kiều cũ bay ngược gió 130 cây số một giờ, nhưng không thể dùng được đối với máy bay kiều mới bay 450 cây số một giờ; vì sức bay nhanh nên những lúc nhầm sai không thể tránh được mà máy bay ném bom phạm phải trong khi ngầm đích lại dễ mắc hơn lên nhiều lần. Trái bom bị đâm máy bay lao tát đi và sẽ rơi cách đích hàng mấy cây số.

Người ta sẽ nói tại sao máy bay không bay rất chậm lại để ném cho đúng? Ấy vì súng cao xạ không chịu lặng yên không hoạt động và máy bay không có cách nào khác để tránh đạn là bay lượn ngang dọc nhiều lần thật nhanh. Đó là một trường hợp rất dở để ném bom cho đúng một đích nhỏ, như một chiếc tàu, một xưởng máy, chocab đến một thành phố nhỏ nữa.

Người ta cũng có thể nói như thế, khi máy bay bay cao, độ tầm nhìn thường chẳng hạn; cách này chỉ dùng kinh nghiệm những đích rất rộng và bắt buộc cả phi công lẫn máy bay phải gắng sức một cách khó nhọc. Tuy thế, ta nên ghi việc này có lợi cho máy bay bay cao:



H
E
N

THẦY THUỐC — Bệnh anh phải tĩnh dưỡng, nghỉ ngơi, và thành thạo phải di giải trí, xem hát, xem hài, thì mới có cơ khôi được.

MÁY BAY

mнгюнг cách đánh mới khiến cho việc phòng không chẳng tiện lợi một chút nào! Khi di săn, muốn bắn một con chim bay nhanh, ta bắn đầu đầu nó cách hàng mấy thước dề chim và đạn gặp nhau. Bắn máy bay cũng thế, nhưng máy bay bay nhanh hơn và ở cách xa hơn nhiều lắm; khi bắn một chiếc máy bay bay cao hàng mấy nghìn thước, thì một viên đạn 75 ly sẽ phải di chừng nửa phút mới tới mực máy bay! Và trong quãng ba mươi giây ấy, máy bay đã di được những gần năm cây số!

Bắn trúng một chiếc máy bay đâm thẳng xuống bay bay là là gần mặt đất cũng chẳng dễ gì hơn. Có nhiều phi công đã nghịch chụp những người ở dưới bắn lên mình: tầm ảnh khiến cho phi công dù yên tâm: ánh ấy tỏ ra rằng súng đã nhằm chính vào sau máy bay vì có sai lầm lớn trong sự ước lượng tốc lực của máy bay.

Sự thực thì trong những trận ngày nay, máy bay chỉ có dễ bị trúng đậm khi bay thẳng trên tầm một cây súng cao xạ hay một thứ súng liên thanh riêng. Vì thế nay người ta dùng nhiều súng cao xạ và trên một chiếc bom Anh kia, có đặt tới ba mươi hai cây súng ấy.

N. T. L., Thái nguyên. — Tôi ở thành niên và tôi yêu người ấy lắm, một khi tôi gặp đầu tôi đều nhận thấy một khói mắt nhìn tôi cũng có vẻ... mèm... Vậy thì người ấy có yêu tôi như... dã yêu người ấy không? Tôi và người chưa quen nhau. Hình như người ấy là vợ tôi. Vậy thì ở vào trường hợp này tôi nên yêu người ấy nữa không? Tôi nên

N. T. L., Thái nguyên. — Tôi ở thành niên và tôi yêu người ấy, đã thấy khéo mắt người ấy nháy có vẻ... mèm, mà cô còn không biết người ấy... yêu cô hay không, thì tôi, ở đây, là chắc cô đã biết rồi, vì người đàn bà... có vẻ... mèm. Nếu người đó... có vợ thì tất nhiên cô chó trở nên... người ta nữa. Vì tình yêu như thế... đưa đến đây?

Điểm — 1.) Kem và phẩn, thứ nào tốt nhất để không hại da? Chì dùng phẩn Hougaard không dùng kem, có hại không? Creme au lait, nuôi da tốt hơn là khoai tây nghiên cứu theo Ngày Nay làm ơn bảo quản.

Kem và phẩn thi có nhiều... ngầm, không thể biết thứ nào tốt nhất được. Chì dùng thứ nào hợp... da của mình hơn, và muốn thế nên... kỹ những cách thức chỉ dẫn của... hiệu kem, hay tốt hơn của... phụ nữ. Thứ nhất tiền bao giờ cũng... hơn thứ rẻ tiền, đó là một lẽ rất... đị trong việc buôn bán, nhưng đối với... hàng Pháp, đó tin cậy mà thôi. Còn... hàng của người mình nhiều khi... tốt hơn đất! Trở lại câu hỏi, tôi không... hiểu khoai tây nghiên cứu sữa có... da tốt không, nhưng chắc chắn là... bụng tốt.

2.) Tình rái có phải là thiếu giáo dục như người ta nói, không?

Không, rất dầu có phải là thiếu giáo dục. Nhiều khi trái lá sữa, ví... không rất mới làm được nhiều... đất... xà lách sụ. Nói thế không phải bô rít... rái là một tính nết có... cảo, tuy... không phải là một tính xấu.

T. B. Huế — 1) Ở tuổi, chưa hề... đương con đi học, ngoại những giờ làm việc thường hag nghỉ... — làm cách... tự túc... tự...

— Chỉ có một cách: là đồng nghiệp... và vẫn nữa, nếu ta không muốn... thế... tựa như... nhưng mà thời... ông không muốn và vẫn là chỉ có... là ông không... và vẫn nữa mà thời... và vẫn đó cũng không... bụi g... mìn

Đứng đê nước

Những vị lâm mệt nhiều quá, lâu ngày tĩnh thần hao kém, mất hồn lùn... hag chóng mặt. Những bạn thanh niên vi ỷ súc, chơi bài quá độ, mèo... thòi có quàng đen, minh mày bần thần. Những người đau mời mạnh, mèo... thòi

Những vị đã lâu không có con cái, v.v...

Xin hagy dùng

SÂM NHUNG BÒ THỊ
của PHỤC - BÁNG DƯỢC - HÀN QUỐC
Sau khi dùng xong, cháng túi mèo

“hue-E”

NICHUYEN

Tôi vẫn thường làm việc lao động, đọc sách, đi chơi trong lúc nhàn rỗi, và không còn thời giờ đâu mà vui đùa. Tôi không thể giải thích một người bạn của tôi là một người hơi hàn lâm, nhưng biết rằng tôi đã không ghen tức tôi. Tôi cũng không ghen tức trong lòng và tìm cách giải quyết nó. Tôi đã khởi cõi ngay khôn.

Ông đã biết người con cái đó là của ông. Tôi cảm thấy đây là điều cần thiết để bảo vệ ta. Ông là phải làm cho ta cảm thấy không có ai khác có thể làm cho ta cảm thấy không, nghĩa là, đã có thể có ai khác làm cho ta cảm thấy không. Ông cũng đã nói với tôi: "Người ta chỉ giữ khi nào có ai khác đụng."

(A. V.)

Trời cứu nán

MỘT bữa kia, những thư ký giữ việc soạn thư ở nhà bưu điện Paris (Ý) thấy một chiếc phong bì, địa chỉ đã như sau đây: « Gửi cho đức Ngọc-hoàng trên Thiên-dinh ».

Bóc phong bì ra thì người ta thấy một lá đơn viết rất đúng phép của một kẻ đáng thương kia vừa bị mất hết cả tài sản vì cháy nhà nên tâu đức Ngọc-hoàng ban cho món tiền nhỏ won là một nghìn bảng để cứu khó khốn cơ ngay khôn.

Nhà bưu điện chuyền bức thư ấy đến một bối cựu tể; bối này sau khi mở một cuộc điều tra rất kỹ càng, cấp cho naman 300 bảng.

Vài hôm sau, nhà bưu điện Paris nhận được một bức thư nữa: « Gửi cho đức Ngọc-hoàng trên Thiên-dinh ». Người gửi thư ấy là người làm ơn cho mình rất sốt sắng và nói thêm rằng naman chủ ý đến chỗ bie chỉ nhân được 500 bảng, nghĩa là một nửa số tiền bắc xin, và tâu đức Ngọc-hoàng nên coi chừng những người giao tiền cho bác vì họ đã không ngại bỏ túi 50 phần 100 mìn tiền của tể của trời ban.

(A. V.)

Kỷ lục về văn tắt

MỘT hôm Barbey tiếp một bác hàng xóm tới thăm ông; biết ông là một

LƯƠM LẶT

nhà văn, bác xin ông may chữ đề đề lên mèo vờ minh; bác yêu cầu nhà văn: « Ông biên rất ngắn cho vì người thợ treo đề tính tiền từng dòng chữ.

Thì lời, Barbey đưa cho người xin chữ một tờ giấy lớn mà trên ông đã viết đặc hai chữ « Hết chuyện ! ».

(D. I.)

Một cái áo mới mua năm đông nay trở nên một tài sản lớn

SERANG-GHIR là một người coi ngôi đền thờ 32 vị thần ở gần Rangoon, Điện-đen, là một người khéo soay sở. Được giữ chức coi đền đã nứa thế kỷ nay, bác uầy ra cái ý mua một chiếc áo dài mua bằng cao-su, trên đó bác xin mỗi danh nhân đến vân cảnh đền một chữ ký và như thế Serang-Ghir hiện nay có một bộ chữ ký độc nhất vô hoàn cầu.. Nhiều người đã hỏi mua cái áo của bác bằng một món tiền lớn song bác đều từ chối. Ngoài ra cái áo ấy hàng năm còn sinh lợi cho bác, vì chỉ ai trả tiền bác mới rho xem.

(Marianne)

để tròn mới nhảy

nhảy sashimi xanh xao vàng vọt, mắt sâu, tinh khôi, không co, di động không vững.

THẬT TINH hiệu « MẸ CON »

HÀNG, Rue de Paris — Cholon

tôi đã làm sự công hiệu là sẽ giúp cho quái ngái được loại bỏ.

Fu-Dáng Dược C-Hàng 130, Rue de Paris — Cholon

Con gà sống tây có săn thay cho con điêu hâu không?

NHIỀU người Mỹ, trong số đó không phải có ít những nhà chán nản già cầm, cố tìm cách thay đổi cái dĩa biền hiếu nước Mỹ mà ai nấy đã biết: trong đầu có một con điêu hâu. Các người Mỹ ấy nói rằng điêu hâu là một giống chim chỉ ăn thịt những chim nhỏ, vậy biền hiếu tinh tinh dìa tộc Mỹ như thế rất đỗi!

Họ muốn rằng điêu hâu thay bằng một con gà sống tây là một sinh vật yêu hòa bình và có vẻ uy nghiêm. Vả lại gà sống tây là một con chim thịt ăn rất uyên, và nó có thể coi như tiêu biểu của sự phát đạt thịnh vượng vì khi trong một nước mà người ta ăn nhiều gà sống tây thì là vì nước đó thịnh vượng!

Nhưng người ta rất ngờ rằng dân tộc Mỹ cho cái lý luận ấy là phải.

(Robinson)

Văn chương riêng

MỘT nhà viết kịch có danh tiếng vẫn quen biền đánh máy những bản kịch của ông ở một nhà đánh máy biền trong phố. Mới đây ông có đưa lại một bản kịch mới để đánh máy cẩn kín.

Nhưng hôm sau ông nhận được thư của



Mỗi khi đẽ đại tang, họ lại mặc áo sò gáu.

Bề người khác khỏi mượn.

Không, thưa ông, tôi xin nói đẽ ông rõ. Mỗi khi các cô tau ký trẻ tuổi của tôi đánh máy những tác phẩm cầm động của ông, thi sao buổi ấy họ khóc suốt mười chín lăm thêm được việc gì nữa.

(A. V.)

Một cuộn thi

T lâu nay ở Hòa-lan những cuộc thi hút thuốc lá đã đời mới. Hội hút thuốc lá ra một ý kiến lập « Kỷ lục về tàn thuốc lá ». Năm mươi người hút thuốc nồng chung quanh một cái bàn để hút sì gà, cố giữ cho được lâu tàn thuốc ở đầu điếu sì gà.

Một người hút một điếu sì gà dài 12 phân đã gãy tàn được dài tối 10 phân 4 ly, và giặt cái kỷ lục về tàn thuốc lá.

(Robinson)

M. dich

Cách đánh của máy bay

(Tiếp theo trang 10)

Những súng liên thanh, đặt hai hay bốn cây trên một cái nón quay, thi do hai người ngầm ngồi ở cạnh nhau, mà một người thì chỉ xe n xép mức cao của máy bay, còn người kia chỉ trông nom về phương hướng máy bay đi. Cả hai người theo mệnh lệnh một sĩ quan, viên này bằng cứ vào những chỉ dấu của máy nghe bay ống nhòm.

Một chiến cu khát nứa là đại bác tự động bắn nhanh, bắn những đạn từ 25 đến 40 ly, biện nay đặc dụng làm dung đạn nổ, súng này có thể phá thân máy bay làm bằng thép, còn như đạn súng liên thanh thi chỉ có hiệu quả khi trúng một bộ phận cốt yếu của động cơ, một thùng chứa dầu súng.. hay chính phi công.

Sự nhanh chóng của những trận iến công, sự mau lẹ của những trận khán kháng chiến không thể giao cho người ta cái công việc lính toàn những tài liệu đẽ ngầm. Bã có

những « bộ óc máy » thực sự chuyên động theo lối lối những máy tính cáng đáng cái công việc ấy, nên cả bộ súng cùng chuyên vận như một sinh vật nhanh nhẹn.

... Vẽ cái « trí khôn mù » ấy giúp súng liên thanh, đã khiến cho cuộc chiến tranh trở nên có tính cách vô nhân đạo, trong đó người máy và súng thép được cử ra để che chở cho già dinh của chúng ta.

(Ric et Rac) — M. dich

ngày nay

Tòa soạn và Tri-sy:
80, Grand Bouddha, Hanoi

Tel. 874

Giá báo mỗi số 0\$12

Một năm: 4p.60

8 tháng: 2p.40

Mandat và thư xin gửi cho:
M. LE DIRECTEUR REVUE
NGÀY NAY — HANOI

Lời noi ai ?



V.Nam

— Anh lúc này hư làm?
— Không hư sao được, mẹ ấy
đã chán tôi cứ lạnh lùng mãi, thi
còn lạc thú gì?



— Chị ơi, nhà em cứ đồ tội cho
em, & với nhau hơn 10 năm bấy
giờ nhà em dám ra lêu lổng...



— Em ơi, không phải lỗi ở chàng
não cả, muốn sống trở lại tuân
tráng mội, vợ chồng em hãy uống
thuốc BỒ-HẠCH VẬN-BẢO.

Thuốc VẬN-BẢO là cứu tinh
của tình yêu, có thứ cho đàn
ông, có thứ cho đàn bà.

1 hộp dùng 10 ngày 4p.00
1 hiệp là 4 hộp 15p.00

Tổng phát hành phía Bắc :

VẬN-HÓA

8, Rue des Cantonniés — Hanoi

Tổng phát hành phía Nam :

VÕ-ĐÌNH-DẦN

523, Rue des Marins — Cholon

DAILY : Mai-Linh 60-62 Cầu
Bất Haiphong, Nguyễn Văn - Đức
11 Rue des Caisses — Hanoi

Ngòi bút làm tiền 1 phoe kope no

A B. H. công cấp mỗi lần:

— Các ông ấy làm báo

cốt để « giày » đòi l Cái

gi hay họ thi khen cho

người ta theo, cái gì xấu

ít ra ông cũng có máu độc nhiều vì
trùng trong máu, đối với họ. Ông sẽ
phải đến cho họ tiêm, vì có tiêm thì
mới làm tiền lâu lâu được. Nửa đêm,
ông đến gọi họ, họ bắt ông trả tiền
trước rồi mới chịu đi coi mạch — Đai
khái như vậy.

18
— Các ông ấy làm báo
cốt để « giày » đòi l Cái
gi hay họ thi khen cho
người ta theo, cái gì xấu

nháy ché cho người ta biết để mà
tránh. Tôi đi đánh bạc, tôi thua tiền

tôi, nhìu hơn được, mỗi lần đi đánh
bắt cứ ngày đêm, đều có nháy tôi đưa
đón. Thế mà các ông ấy dám bảo là
« bít cái », bêu xấu tôi mong đê làm
tiền tôi. Cầm đồng tiền « phi nghĩa »
 ấy, khốn nạn, nào có phải đê nuôi vợ
nuôi con cho nó cam ! Như thế, ai là
quân bít, tôi, hay là các ông ấy ?

— Lại còn phạm vào đòi tư người ta
nhá. Nghĩa là bít ra đê mà bêu xấu.
Các ông ấy kiểm được hai chữ « mọc
sừng », thế là ghét ai là bêu người ta
mọc sừng ngay lập tức. Trong khi
chính các ông ấy đê cho người khác
mọc sừng.

— Chắc ông còn nhớ cái chuyện đê
quyến rũ nhân thê rồi đưa vào buồng
trò đê chđong con người ta bắt đê
mà cứ tro tro cái mặt quắt đen xỉ ra ?

— Tôi vẫn chắc rằng tất có ngày các
ông ấy sẽ vào nhà đê. Thi đê có ông
đê tù rồi.

— Vậy các ông đê bêu tôi, thi chỉ một
suýt nữa thôi. Cái việc làm tiền ở T.
B. nhâ một ông Nghĩa, không mạnh có
bà mẹ tất tả xuống lậy van người ta,
thì có tù rồi không ?

Trước nhũng lời tố cáo và buộc tội
gắt gao đó, tôi chỉ còn cách ngồi im
lặng. Im lặng hay là « obuc nhâ »
vậy...

Bút sa gà chết

Cũng ở đây, tôi đã làm quen với
một y-khoa bác-sĩ. Bác-sĩ biết là tôi
viết báo, cho nên những lời sau này, tôi
cho là ông ta đã nói ra, chủ ý đê
an ủi chủ tôi đê ngưng. Nhưng ông
ta đã không nhữn nhận một cách thật
thà quá :

— Viết báo đê làm tiền, có gì là lạ,
nếu ta tin rằng nghề làm báo là một
nghề bạc bẽo ở xứ này. Nhất là khen
một hảng người hưu tài vô hạnh đê
dùng nó làm một cồn các cõm, thi nó
chỉ là một nghề cũng như mọi nghề
kiếm tiền mà thôi, như kéo xe, như
làm giầy, như làm thợ thuốc.

— Còn nghề gì cao thượng hơn là nghề
làm thuốc nha ?

— Thế mà cũng có người đê coi rẻ nó
được đó. Họ làm tiền cũng dữ lắm.
Ông chẳng có bệnh quái gì cả. Nhưng



Blouson - Pull'over - Chandail...

Hàng dệt Phúc-Lai đã có catalogue 1939-1940 các hàng mùa
lạnh. Áo len, áo sơ, dù các kiều, các lối, các màu.

Các nhà buôn nên viết thư ngay về lager màu.

PHUC - LAI
87-89, ROUTE DE HUÉ
— HANOI —



CHUYỆN VUI

Nhạy quá

Tren một bến tàu lớn kia, một bác thợ đang lồng son « hắc lin » đương sồi quét vỏ một cái tầu.

Một bác nhà quê thằng vắng không herra sao nên hỏi :

— Ngày bác, cái gì thế này ? Vừa nói vừa chỉ thẳng hắc in,

người thợ đáp :

— Hắc in dỗi.

— Thế làm sao lại bôi nó lên vỏ tàu thế ?

— Vỏ tàu quét hắc lin thì rồi đã chối dỗi, mà chay được nhant.

Bác nhà quê ngẫm nghĩ một hồi rồi nói rằng :

— Ngày bác nhìn con lừa (ủa tôi) đây nè ! Nó đi chậm quá, bác định lồng bao nhiêu để làm cho nó chạy nhanh hơn bằng thà son của bác ?

Người thợ không cười qua, điềm nhiên giáp :

— Ở tôi làm hộ bác ? kí ống lồng tiền đâu.

Thế là bác la sǎn lòng giúp bác nhà quê ; bác la cầm đuôi con lừa xách lên rồi lồng cái bát đầy nhung son thực nóng mà quét vào hậu môn con vật.

Ai cũng biết : lừa ta cong đuôi chạy như tên.

Bác nhà quê tức khắc đuỗi chạy theo.

Nhung con vật chạy nhanh, đuỗi không kịp.

Bác nhà quê liền đến bên bác thợ lốc vặt áo sau lén cùi xuống bao bác la :

— Bác cảng quét cho tôi một tí để tôi đuổi kịp con lừa kia.

Mù mà sáng

Một lão mù đẽ dành được 5p 00 bạc, đem chôn ở một góc vườn ; nhưng một bác hàng xóm điêng trong thằng đào trộm lén lồng.

Lúc tìm lão thằng mắt biết rằng là bác hàng xóm ăn cắp. Èn nghĩ cách lồng về. Lão sang bảo hắn ta rằng :

Bác ơi, tôi khó nghĩ quá.

Tôi đẽ dành mòn tèn 10p 00 bạc một nửa tôi đem giấu một nơi kín đáo làm còn một nửa này không biết đẽ chổ cũ hay chổ khác bác nhỉ ?

Bác nghĩ hộ tôi mấy.

Anh hàng xóm ta mong lồng cả món tiền nên khayen lão mù chôn cả vào một chổ là hòn, rồi hắn ta trả nguyên số tiền đã lồng được về chổ cũ, chắc thế nào lão mù cũng bị lừa mình và mìn sẽ lồng hết.

Nhung lão mù không chôn nữa đào lén bỏ tiền vào túi, rồi gọi bác hàng xóm mà bảo va rằng :

— Bác ơi, lão mù mà lão còn sáng xuốt hơn chán vạn đứa có mìn đấy.

Của B. V



làm tiền

PHÓNG SỰ của TRỌNG-LANG

(Tiếp theo và kết)

« Có đau một chút, nhưng đã có chí em xoa xót hộ rồi... »

Ông bạn dặng hăng :

— Đây là một câu chuyện vui. Còn đây là câu chuyện buồn :

« Cũng trong bốn góc tường một buồng giấy, tôi làm việc với một ông phán nghiên.

Đời làm tiền của ông ta tì mì quá : sở có một hàng quà bán chiu, ưng ta ký « bons » từng hộp sưa, có khi ký « bons » đòi lấy cả tiền mặt nữa, vì ông ta đã hứt lại tiêu tòn quá.

« Chỉ có một việc là to tát nhất : ông ta xin với ông xếp lấy một người phụ vì nhiều việc quá, mà phụ không lương. Không mất tiền mà được người giúp việc, nhà nước bỏ buộc phải bằng lòng.

Ông ta liền về lím một cậu ấm nhà giàu muốn đi làm đẽ vây và đẽ lấy vợ. Cứ khấn năm trăm, ông ta sẽ đưa vào làm một công sở to to. Cậu ấm bằng lòng. Năm trăm ấy, ông tiêu đi ba, còn hai trăm ấy đẽ lai, cứ mỗi tháng trả cho cậu ấm nhà giàu hai chục, giả vờ là tiền lương tháng của nhà nước. Sau 10 tháng, hết chỗ hai trăm rồi, ông ta lím một lối nhỏ, nói với xếp, mời cậu ấm ra cửa...

Tôi theo lời bạn, kết câu thiên này bằng hai câu chuyện kè trên, với một sự xét thấy này : thiên làm tèn có thể viết ngày ấy sang tháng khác mãi mãi được. Mà không nhân một chút nào. Ở đây, người ta « làm tiền » cũng như ăn cơm vậy.

HẾT

Trọng Lang

GRANDE EXPOSITION
de tissus Anglais dernier cri pour
HIVER 1939
chez **LEMUR**
14, RUE DES CUIRS - HANOI
L'homme difficile y trouvera
sûrement son choix

CHỈ LÀ MỘT TIN VỊT

Mấy hôm nay người ta phao ngôn có rất nhiều sự lạ xảy ra ở biên giới. Không, đó chỉ là tin vịt, thực ra, mới có cuốn **RỪNG XANH MÃ PHẦN**, xã hội, triết lý tiền thuyết mô-tả các cuộc xung đột, các tình trạng hỗn độn giữa hủ-tục của ngàn xưa và làn sóng văn-minh hiện đại. Sách dày 120 trang, in đẹp, giá có 0p.30, ở xa thêm 0p.10 trước, gửi về Editions Huong-Son, 97, Rue Coton, Hanoi

Của Mỹ Duyên

Tòa đại hình

— Tòa keu chéu 30 năm khô sai,
chú có điều chí kêu nái khóng?

— Nếu tòa kêu tót 30 năm khô sai,
thì tòa làm mất cả thè diện ông bác
sĩ X... rồi!

— ??

— Ông bác sĩ X... quả quyết rằng
tôi không thể sống quá một năm
nữa.

Thị trước hết

A rà h, hai người cảng thãi nghiệp
ngồi trên ghế xanh ở vườn bách
thảo.

A hỏi. — Nếu anh tráng sô Đồng
pháp 60.000 đồng thì anh sẽ làm gì?

B đáp. — Thị trước hết tôi khởi
sự... không làm chi hết!

An xin

— Thế anh không biết hồ hay sao
mà anh lại dì an xin ngoài đường?

— Thế ông bảo tôi phải mở một
ngôi hàng dặng ăn xin à?

Bánh

Ký X. đánh lò vòm xuối đêm, bắng
ruồi sáng dì làm ngay. Đến số ông

Của V. B.



chủ giao cho đánh máy một bức thư
cần, dặn cần thân rồi đi ra

Một lúc quay vào thấy ký X đang
ngồi lím dim, ông bèn nhắc.

— Đánh đi chớ!

Ký X giật mình trả lời:

— Đánh! đánh giùi không phải cái
tôi.

An bớt

XÃ PHƯỢU. — Năm ngoái, bắc
nhieu a, ngồi cầu ở bờ sông tôi đánh
roi xuống dây mât đồng hai hào.
Năm nay cũng cầu ở sông ấy, tôi
đầu được một con cá chép.. Tôi đỗ
bác con cá lúc mồ ra trong ruộng có
những gì?

— Lại cái đồng hào vàn chử gi?

Không! chỉ còn có muỗi đồng
trình thói! Con cá ranh ấy nó ăn
bát của tôi mât hào ruồi bác q thế
có tức không.

Của Nguyễn Dễn

Tên

THÀY GIÁO — Tên trò là chí?

TRÒ CHI — Vâng a.

THÀY GIÁO — Tôi hỏi: Tên trò là
chí?

TRÒ CHI — Thưa thày, chính tên
con là thế a.

THÀY GIAO — ?

Thuốc chuột

MẸ — Ô. đê một hộp bánh, thê mà
chuột nó vào ăn nát hết cả.

CON (liền thoảng) — Thị sao láclâm
bánh, mẹ không bỗ vào hộp một it
thuốc bả chuột cho nó chết?

Nỗi lừa

Có thằng bé giặt một lão thày bói
đi, bỗng thây có con rắn giữa đường.

THẮNG BÉ — Ô. con rắn.

Không được.

X? — 1. Các náo trừ mụn. Có thuốc
bán sẵn không? Phải mụn sinh tan nhan;
các náo.

Touoc trừ mụn thi nhiều lắm và
công hiệu nua, nhun: phải biết là thứ
mụn gl đâ. Con tàn nhang ở mặt, thuốc
tri ngoái không đû, cao phâi giữ tiêu
hỏa cho điền hỏa, ngõn là mâu tốt nua.

2.) Cho biết vân iết Pháp hiện thời nên coi
và vân sâ ngoại quốc mà tác phẩm dịch ra
vấn Pháp.

— Các văn sâ Pháp nên đọc tì lì nhiều
lâu, không thè kề hết. Trước hây nên
đọc nhung tác giả có tiếng, (mà bao
chỉ vân nói đến). Văn sâ ngoại quốc,
nén đọc văn sâ Anh, và Nga. Một vài
tên: Dickens, Shakespeare, Somerset
Maugham, Morgan Virginia Woof, v.v..
Tolsioi, Gorki, Tourgueniew, Gogol,
v.v..

Thanh Tâm, Dalat. — Vg chàng nghèo quá
nhưng lại cứ sinh con cái mãi. Tiền đau
cho dù để nuôi sống chúng nó cho nên
người. Nên làm thế nào bây giờ?

— Ấy là một vấn đề khó giải quyết
và rất nhiều người trong nước ta bị
vào cái cảnh đâng buôn ấy. Chỉ có cách
já bót đê di, nhưng không kề thực
hành được là khó, nhiều người vẫn
nawn có nhiều con, dù ngkéo — (đó là
một sức mạnh của dân ta). Văn đê
này không phải là trong phạm vi giải
quyet của một người. Được, cần phải
thay đổi cả nền kinh tế của một nước.

Tiếp-Dương, Hanoi. — Co một người vñ
nguoi cái, đồng mớ mòn là ôiết vñng
bây. Mông con (2 tuổi, 3 tuổi) cung dâng
nhung lời ôiết bã. Đầu rán bón nuien lán
không được. Vg trung tri bằng cách nào?

— Ấy là một điều khó, tuy vậy
không phải là đã tuyệt vọng. Người dân
bà An-nam bay dâng nhung lời chán
mắng thô bã đã quên mileng ngay từ
lúc nhỏ, và nhiều khi coi một câu chán
không quan hệ, như một câu nói đùa.
Ông nên bắt sút kiểm nhân khuyễn ria,
nước chảy lùa đá cùng mòn, hoang chí
là người vñ? Trong trường hợp vñ
cồng, nhung lời khuyên khéo léo,
không phạm đến lòng tự ái của người
dân ta, nhiều khi có kết quả hay hen.

LÃO THÀY (bé nhanh nhau, nhèo
sang một bê) — Tôi khôi g nhanh th
nó cần lôi rồi.

THẮNG BÉ — Cắn giùi thứ rắn chết!

LÃO THÀY — Hèn chí, người thoi

Của L. Giang

Quái lạ

NGƯỜI ĐUA THU — Ngày u gâ, ông
Nam có cái thư:

U GIÀ — Quái lạ! Ông Năm mới giọn
lại dây chiếu qua, sao bắc dâ biêt tên
ông ta?

Hạnh phúc

LÝ — Ngày Nam a, lão Gi mới hóa
vợ hai tháng nay, mà dâ cười vñ
khác rồi!

NAM — Thị hanh phúc có bao giờ
được lâu bền đâu!

Mua cỏ

LÝ TOÉT — Ngày ông Ba, phố Hàng
cỏ ở đâu ăg nhâ?

BA ÉCH — Thưa cù ra thăm ai ở
phố do? Đề tôi dâng cù di.

LÝ TOÉT — Không. Tôi định lại
mua mươi gánh cỏ vñ quê, rao nay ở
nhà khan cỏ lâm.

Nhung đây lại là chuyện khác, và trong
lúc chờ đợi, nhung già định đồng con
văn chịu khổ như thường.

T. Minh, Dalat. — Mỗi khi có một người,
chẳng hạn như người Táu, làm gián ở xâ
ta, vng sự đê thắc gián, hỏi nước Ta và
Táu ra thế nào, đê cho xúi ta bót tên
ấy, còn nước Táu được thêm số tên ấy.

— Rất dễ dàng: tên khác nhau đê
ở các nhà hàng, nhbr nhà hàng này
chuyển giao sang nhà hàng khác, không
kè nhung thir như vàng bạc, đê đâ
cũng có giá trị.

2.) Thường tên nhung sách cũ lì thay
truyền súc phô thông cho cù mọi người đê
biết. Vg có tội gi không, nén vi không biết
và khong a nói cho biết nên mới sang trê
nhung sách? Nếu vñ có tội tôi có đáng
hay không?

— Nhung ngài định cầm sách đê
cô dâng trên các báo, không ai được
quyền không biết, cũng như không được
phép không biết luật. Tông tru sê hê
phat. Tuy vậy ở các thôn quê ta, nbiê
nơi không xem báo, hoặc không có cách
gi khác đê biết. Nếu xét ra vì thay tình
vñ ý, thi nhâ nước cũng châm trước
cho nhiều.

Tiếp-Dương, Hanoi. — Co một người vñ
nguoi cái, đồng mớ mòn là ôiết vñng
bây. Mông con (2 tuổi, 3 tuổi) cung dâng
nhung lời ôiết bã. Đầu rán bón nuien lán
không được. Vg trung tri bằng cách nào?

— Ấy là một điều khó, tuy vậy
không phải là đã tuyệt vọng. Người dân
bà An-nam bay dâng nhung lời chán
mắng thô bã đã quên mileng ngay từ
lúc nhỏ, và nhiều khi coi một câu chán
không quan hệ, như một câu nói đùa.
Ông nên bắt sút kiểm nhân khuyễn ria,
nước chảy lùa đá cùng mòn, hoang chí
là người vñ? Trong trường hợp vñ
cồng, nhung lời khuyên khéo léo,
không phạm đến lòng tự ái của người
dân ta, nhiều khi có kết quả hay hen.

HỘP THU

Thu Nguyệt, Hồng Vân — Sản lóng
cái chính nếu hai cô yêu cầu, chbr
không « phái » như đâ nói. Rất tiếc
không thê cho biết tên người gửi được.

Cùng các bạn có câu hỏi
Muốn tránh hêt nhung sự bất tiện
có thể xảy ra, các bạn có câu hỏi
nên dùng biệt hiệu đê trên câu hỏi
chứ đê lên thật.

« Ngày Nay » nói chuyện

(Tiếp theo trang 11)

Bác, dù từ lâu, các y sĩ và bác sĩ (Dr. R. Koch, Hammerstalig, Moussin, Zieglabert, Dr. Tiemann, Dr. Shroder, Villemain, Klecke, Laenner, Bayle.. v.v.) đã tiếp tục tìm ra một thứ thuốc gọi là Sanosin (Tàu dịch là Tam-na-tinh) có thể trừ bãy được bệnh lao. Vây có lẽ không? Sanosin là gì? Ô đây (Bóng-dương) có lẽ mua được thứ ấy không?

— Các nhà bác sĩ trên có lẽ đã tìm
ra một thứ thuốc — như rất nhiều
thuốc khác — giúp cho đỡ bệnh. Còn
chắc chắn chưa khỏi thì chưa có phương
pháp gì biện giờ. Sanosin là gì tôi cũng
chưa biết biết rõ. Có lẽ chỉ là một vị
thuốc lót như nhung thứ khác mà thôi.

T. S. V. P. — 1. Muốn lập ở trong một
trường tư thực một đoàn du ngoạn (club des
excursions) cần phải xin phép ai? Càng ta
có iết xin một mnh ông kiện trang, có
phai xin phep nha cam quyen khong? Nếu
nhu huynh bay phep, iết xin ai? Càng ta
có iết xin thang với ông xin được khong?

Vì xin ở huynh bay phep tôi chắc là khong
không cho.

1) — Muốn lập đoàn du ngoạn, xin
phép hay báo cho các nhà chức
trách đê. Ở huyện, cù báo với ông
Huyện, không có lẽ gì ông này từ chối
và báo cho ông Sở nha cảng hay.

2) — Câu hỏi sau: Cần bao giờ là
một bay hai, ba người đóng thay mặt cho
nhieu người. Còn Vị thành niên thi

Tân Thành. — Tôi đã yết tha thiết một

sô nay học sinh cung lớp, chưa có dịp iết
tinh gian thi người ăg phải rời đê tinh khác
theo học, tôi xong ngang học nghề. Ngày
hàng qua, đang nhan người ăg nón đến
đám ảnh tam tri tôi. Cò thê tó nón lóng đê
người ăg biết khong? (Ngay học lực, người
đã cao hơn của tôi).

Lại vñ người khác, như thê tôi có phải
là người chúng đê không.

— Yêu thê cù viên tó lóng yêu, nếu
sự đê làm được. Học lực cao hay thấp,
không dính dáng gì vào đê, cù gi phải
séc học ugang nhau mới yêu nhau
được đê. Còn nếu ông lại yêu người
khác thi cũng rất thường, không có gi
la mà ông sợ. Chì là một điều, là ông
đã yêu người khác mà « dung nhau »
người kia vẫn đến cám lanh đê ông. Hay
là ông yêu cù đê?

Pham Huong, Hà-dong. — Tu iết không
biết là một hñm cùo ai đê đê được
đến; nhưng theo một ngay g i là Tàu iết

ĐÃ CÓ BÁN

LƯU TRỌNG-LƯU

THƠ

TIẾNG THU

Một iết thu cùi thê-di, đầy nâu súc, đầy phong-vi đất nước. Một công
trình ác-loát dung-dj mà xinh xắn. In từ đầu Xuân đến cuối Thu mới xong.

Giấy thương dụng. 6 bức tranh phu-bìn.

Bia mìn. Giá 1p 50 1 cuồn, cùc-phí thêm 0p 32.

EDITIONS LIBRAIRIE CENTRALE

TÔ VĂN BÚC, Directeur, 116, Rue du Pont en Bois — HANOI

Các bạn học - sinh nhớ đê cho được cuốn Xu Hoc - Sinh, một cuốn sách mà tác
giả sẽ đưa các bạn vào trong cuộc đời thâm-mặt đầy tính - cảm nhẹ nhàng và ôm-â
nhu các nữ-sinh ngày thu. Sách in rất mĩ-thuật. Giá 1p, cùc-phí 0p 21

CÔNG DÂN GIÁO DỤC

Nghĩa vụ công dân

(Tiếp theo)

của HOÀNG-ĐẠO

Ta đã hiểu rõ quyền hạn của công dân, những quyền bất diệt của người: tự do và bình đẳng. Võ ta đã thấy rõ rằng xã hội sở dĩ đáng có, cũng chỉ lúc nào là một cơ quan hành tinh che chở những quyền bất diệt ấy.

Nhưng, có quyền bạn, tức là có nghĩa vụ. Xã hội, một khi đã thành ra cơ quan hành tinh, quyền của công dân, lẽ tự nhiên là công dân phải tìm cách giữ vững xã hội: đó tức là nguyên thủy của bồn phận công dân đối với xã hội vậy. Đối với người cùng sống trong xã hội, công dân cần được: người tôn trọng quyền hạn của mình, át là phải tự mình tôn trọng quyền hạn của người khác; đó tức là bồn phận của công dân đối với người khác. Hơn nữa, đối với chính mình, công dân cũng có bồn phận. Là vì, muốn được hưởng tự do và bình đẳng, công dân phải hiểu rõ thế nào là bình đẳng, tự do, phải tự nâng cao học thức và nhân phẩm của mình.

Xem như vậy, nghĩa vụ của công dân là kết quả của quyền hạn của họ. Có quyền hạn, mới có nghĩa vụ, có nghĩa vụ, át phải có quyền hạn.

Trong những nước tàn tiển, bồn phận đầu tiên của công dân là phải tuân theo luật nước. Luật nước là gì, nếu không là ý chí chung của cả công dân? Công dân đã góp vào ý chí chung ấy, bồn phận của mình át là phải tôn trọng nó.

Luật nước không có tính cách của những luật thiên nhiên. Ngôi sao ở mãi xa trên trời cao, ta không có thể kéo lại gần; quả đất quay, ta không phép bắt đứng dừng lại, và không khi để ta xuống đất, ta không thể tự tung mà bay lên cao. Ta đánh phải chịu theo những luật sẵn có của tạo hóa, không mong gì một ngày kia chúng sẽ đổi thay. Vật có đời, no có rời, nhưng luật thiên nhiên bao giờ cũng vẫn y nguyên. Đối với một thứ luật như thế, ta chỉ còn có vai vế mà phục tòng. Còn luật nước, luật người đào tạo ra, không có cái tính cách bất diệt ấy, và cũng có cái tính cách bất khả xâm phạm kia của luật thiên nhiên. Đặc điểm của luật nước, là có cái tính cách bất thời, có thể sửa chữa thay đổi mãi,

không bao giờ hoàn toàn bết.

Tuy nhiên, bồn phận của công dân là phải phục tòng những luật vật và bất định ấy. Là vì những luật ấy là do ý kiến của chính công dân mà ra. Tuy công dân biết nó chưa được hoàn toàn, nhưng muốn cho xã hội có thể sống được, công dân phải nhất thời phục tòng cái luật tạm bợ ấy, đợi ngày sửa đổi cho toàn bối hơn.

Nhưng có phải thế là công dân phải trả nên nỗi tệ của xã hội không? Trí dụ như có phải là công dân phải nhận là bay một chế độ mà trong lòng họ cho là giờ không? Không, không thể được.

Một bồn phận nữa của công dân, là phải học. Học để hiểu biết, để nâng cao nhân phẩm của mình, để có thể bênh vực lấy quyền hạn của mình, tôn trọng quyền hạn của người.

Học không phải chỉ là bồn phận của công dân. Mà còn phải là một quyền của công dân nữa. Bồn phận của xã hội là phải làm thế nào cho công dân có thể hưởng được ích lợi của trí dục. Vì thế ở các nước tàn tiển, mới có sự cưỡng bức giáo dục. Ở một nước Pháp chẳng hạn, trẻ con bắt buộc phải học các lớp sơ đẳng, và lẽ tự nhiên là đi học như vậy không phải tiếc.

Nhưng nếu học rộng rãi, không phải chỉ để được cái bằng sơ đẳng là đủ hóa ra một người công dân thông hiểu quyền lợi, nghĩa vụ của mình. Mới mười hai, mười ba tuổi, trí thức chưa được mở mang cho lắm, và nếu không được học thêm, thì rồi cũng đến quên hết những điều số đắc, trở về với sự ngu dốt mà thôi.

Vì vậy, bồn phận của một xã hội chu đáo là làm thế nào cho mọi công dân được hưởng một nền giáo dục hoàn toàn một cách dễ dàng. Kèm đó là một công việc khó khăn và to tát, nhưng với một ý muốn mạnh mẽ, người ta có

tiềng đi đầu đến cái kết quả ấy được. Ở những nước Thụy-sĩ, Thụy-đen hay Na-Uy, về phương diện này người ta đã có được một quãng đường dài.

Nhưng xã hội lần, trào phúng sự của xã hội chưa đủ. Công dân cũng cần phải nghĩ đến bối phận của công dân nữa. Nghĩa là phải sẵn sàng tấm lòng nhiệt thành đối với sự học, phải có sức gắng nếu có dịp may, và lúc nào cũng yên trì rằng học vẫn rộng rãi, không bao giờ cảng.

Ở các nước dân chủ, công dân còn có một bối phận nữa, rất cần: đó là bồn phận bầu phiếu. Ai cũng biết rằng ở các nước ấy, nghị viện là những người bay mặt công dân để trị nước, và vì thế sự lựa chọn nghị viện có ảnh hưởng sâu xa đến mọi việc trong nước. Ngày như ở nước ta, sự đầu phiếu bảo cử các ông nghị viên,

cũng có ảnh hưởng đến sự tiến bộ của dân, huống hồ là ở những nước nghị viện cần cho sự sống của toàn quốc.

Vì thế nên đầu phiếu phải coi là một bối phận của công dân. Ai bênh vực cho quyền bạn của công dân, nếu không là nghị viên, người thay mặt cho công dân?

Nhưng không phải chỉ đầu phiếu là đủ. Còn cần phải đầu phiếu theo lương tâm mình, theo chí hướng ý nguyện của mình nữa. Và muôn thế, công dân phải hiểu biết ít nhiều về tình thế trong nước, phải có ý kiến xác đáng về những vấn đề cần thiết, phải có học. Nhất là cần phải coi trí xét đoán. Không nói đến những sự mua bán phiếu bầu cử lam chi: đó là những việc bỉ ổi, xấu xa, làm hạ phẩm giá của cả người mua lẫn người bán. Nhưng ngoài cái lối lấy tiền mua lòng người ấy, các nhà ứng cử còn có nhiều cách tuyển trai có thể làm mê muội cả tinh thần cử tri, khiếu cho họ lầm hầm cao nháng người không đáng bầu. Có khi họ chỉ là một người dẻo miệng lưỡi, nói hay nhưng lòng rất xấu; có khi họ hứa xuông những trời biển, phỉnh dân để lừa dân; họ biết sức mạnh của sự nhắc đi nhắc lại, và cũng như người ta rồi cũng có ngày mua những thứ thuốc cao đơn hoàn tán mà hàng thuốc ngày nào cũng tàn dương sự tham hiếu trên mặt báo, những công dân để tin nghe nói đi nói lại rằng ông nghị này đáng mặt anh hùng, rồi cũng có ngày tưởng lầm rằng ông nghị ấy anh hùng thật. Vì thế nên bồn phận của công dân, là phải xem xét, cân nhắc, nghĩ ngợi trước khi quyết định, và khi đã quyết định rồi, phải đầu phiếu theo lương tâm của mình.

Hoàng Đạo

Quần áo dệt CéCé có đủ các hạng

Chemisette — Maillot de bain — Pull'over.
Gilet croisé — Gilet dame — Blouson.
Veston — Slip — Mi-bas sport — Bas
Scout — Chandail — Combinaison enfant.

Mua buôn, xin hỏi hàng dệt

Cu Chung

100, Rue du Coton
HANOI

9 giờ sang chủ-nhật 31 Décembre 1939
các bạn nhớ lại rạp MAJESTIC để xem :

- 1) Cô LAN-PHƯƠNG ca hát
- 2) Cô TẠ-QUANG-CÁT nhảy múa
- 3) GRACE MOORE và FRACHOT TONE

Vui vẻ trong một phim thực hay :

«Sa Majesté est de Sortie»

Đi xem để giúp hội Truyền-Bá Quốc-Ngữ.

Giá vé : 0p.30, 0p.50, 0p.60, 0p.70, 0p.90

Tìm cảnh hứng

của TO-TU



1 — Văn sĩ viết truyện trinh thám : « Mợ ơi ! Tôi hôm nay tôi cần phải xong một truyện rùng rợn, dựng tóc gáy. Tôi không biết viết gì ! Tôi phải có cảm hứng ! Chốc nữa, trên tôi, mợ tắt hết đèn, mợ cầm một cái vò, đứng trước sảnh ở đầu thang. Tôi giả vờ đi chơi về. Lúc tôi bước lên bậc thang thứ hai, mợ cầm vò... phang một cái thật mạnh vào đầu tôi !... »



2 — Vợ văn sĩ : « Bác ơi, có đêm nhà tôi ăn đến hai bát chí ! Không viết được, cứ ngồi ngâm bát, nhai rồi nuốt bát lúc nào không biết ! »



3 — văn sĩ : Trong năm ngày liền, bà chết chồng và bốn người con. Chuyện bà hay lắm ! Nhưng nếu ông và bốn con bà cùng chết trong một ngày, thì chuyện bà sẽ cảm động hơn ! Sẽ « Bèp » hơn nhiều ! »

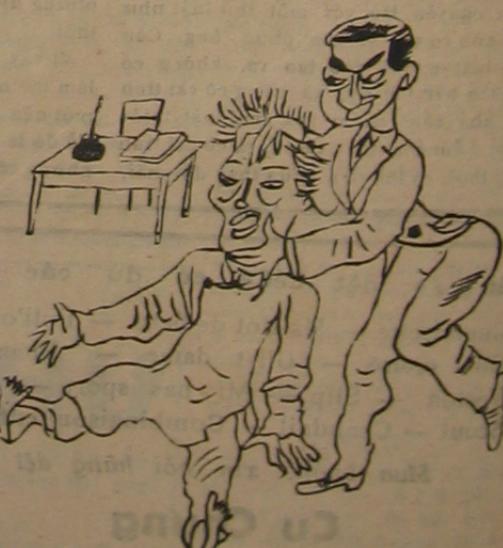


5 — Phóng viên : Xe ông vừa chết gãy chân tôi. Tôi phải làm bài tường thuật. Nhưng tôi quên mất cả cảm giác và cảm tưởng lúc tôi bị xe nghiên chân Ông làm ơn cho xe quay lại, chết nốt chân chưa bị đè tôi ghi chép lại những điều ấy



4 — Tôi vừa mới ngồi kiều cho họa sĩ H. G vẽ

— ?
— Ông ta họa một bức tranh đề « đau khổ ». Thanh ra, mỗi lần vẽ, muốn tôi thiệt có vẻ đau khổ, ông ta lại nện tôi một trận !



6 — Thi sĩ : Anh chịu khuất đi ! Lắc nữa ! Lắc nữa ! Quái ! mãi tôi chưa thấy văn thơ nào ra cả ! chết ! chỉ làm sao thế kia !

TIN VĂN... VĂN của LÊTA



Hì ra cái « bệnh văn chương » (xà ông Lưu trọng) u nói đến hôm nào) quả nhiều người mắc thực!

Người ta mắc phải nó một cách nhau nhau lắm. Có thể nói: mắc một cách.. vui lòng.

Người đầu tiên mắc bệnh chẳng là chính Lưu quán đó sao?

Bệnh văn chương, theo ý Lưu quán, là bệnh viết văn chương bằng văn chương. Ai muốn hiểu thì cố mà hiểu.)

Nhưng « bệnh văn chương (chẳng theo ý riêng ai) lại có thể là bệnh viết văn chương không có một tí văn chương nào, quái thế!

Nhà văn sĩ này tả một giai nhân « mất phượng, mèo ngài, mèo son mè pháo, một cưỡi trán hoa đưa rò, một khẽ múa hàng chầu roi, v.v... » đã mắc bệnh văn chương.

Nhưng nhà văn sĩ kia bảo rằng: « giàu thì cơm no, cật ấm, ruột gan lú-láp, người ta còn chưa học văn tu-tưởng vào đâu ». Nhà văn sĩ kia cũng mắc bệnh văn chương nốt. Câu văn ông ấy không có văn chương đã đánh, không có ước lệ về văn chương, mà cũng chẳng có cái gì gì của văn chương ráo.

Hay có nó: có một sự vụ vỡ, một sự ngó ngàng mà ta có thể gọi là những lời nói liều.

Đây lại là một « bệnh » đáng lo ngại.

Nhà văn sĩ nói liều trên đây còn nói liều (Tao Đàn lớp mới, số 1):

« Xã hội chỉ thiếu những người làm công-nghiệp, không thiếu những ông ăn nước thịt ép và bú sữa người. »

Cái tư tưởng quắc thước này dẫn lại một tư tưởng khi khai nứa:

« Ngành lai mà xem, những ông bú sữa người vẫn ăn nước thịt ép ngày xưa, đến nay còn có gil là di tích.

Nhưng ông ăn nước thịt ép có thể không để di tích gì cho hậu thế được lầm; mà cũng chưa chắc đây. Nhưng còn những ông bú sữa người? Về họng bú sữa người thì chẳng cần nganh lại xem, ta cũng tìm thấy vô số ông đã để lại vô số di tích. Bất cứ danh nhai nào của thế giới, phải không các bạn nhỉ, cũng đã hơn một lần bú sữa người.

Nhưng bắt bẻ vây mà chơi thôi! Câu nói liều của nhà văn, chỉ là một câu nói bông gió. Poiền một nỗi lời bông gió hơi lúng túng, và có một giọng cảm khái tha thiết rất buồn cười.

Đây không phải là bệnh văn chương.

Đây là một bệnh... giới thiệu. Nghĩa là một bệnh của người « giới thiệu » người khác.

— Nhờ liên sinh giới thiệu ông Nguyễn Văn B. với công chúng.

— Giới thiệu ông Nguyễn Văn B. à? Được, để tôi giới thiệu cho. Giới thiệu rằng:

— Thưa các ngài, tôi là một người không muôn ra mặt với đời, binh sinh tôi chỉ muốn dùng cái chí kiêu cuồng, cái lòn, quảng đại làm việc trong bóng tối nơi ẩn dật để giúp ích cho đời. Tôi không muốn ham hư danh, không chuộng phô hoa, không cần phú quý. Tôi chỉ có một đức tính này: dù gặp nguy hiểm cũng cứ thẳng bước tiếp lên. Tôi là người Tôi là kẻ, v.v.

Cứ thế một thời dài.

Thì ra, năm được cơ hộ, nhà

giới thiệu cư chan chát vỗ ngực trước mọi người.

Một nhà văn khác, ông Nguyễn trệu Luật nói đến Vũ Trọng Phụng. Trong Tao Đàn (Đécembre 1939)

Trước hết nói đến Vũ Trọng Phụng, ông mở đầu:

— Bởi tôi chỉ có cười, ít khóc.

Rồi ông lại tiếp để phân giải thêm.

Nói thế, chờ ai tưởng tôi là con người sung-sướng qua mà lú-lúc, hoặc vó tinh qua ma đèn không có ruột gan chí. Cái triết-lý bụi áy, (cái triết-lý, chứ không sao?) cái thói cười nhảm khác áy áy, là do thời qua chia khò? Bởi tôi phong ba nhiều phen, đám suối duỗi đèo nhiều độ nên lác nác « đối với bất cứ việc gì, tôi cũng phải vội cười rợn vì sợ lát phải khóc ngay vì chính việc áy. »

Bởi thế, đọc đoạn van đầu bài về Vũ trong Phụng, chúng ta biết rõ ông Nguyễn triều Luật là người lầm giao trùa, là người vất vả mà vẫn cười. Ông tiếp luân :

— Sa vào vòng hoan nạn, tôi cười. (một tiếng vỗ ngực.) Bị dời ruồng bỏ, tôi cười. (một tiếng vỗ ngực.) Bởi tôi hết thảy những lời hùm bánh...

Tôi lại cười chử sao?

Phải, Tôi lại cười. Vâ, tất nhiên, lại có tiếng ngực kêu cùng với cái tiếng Tôi vang lừng đó.

Nhưng ông Luật viết về Vũ Trọng Phụng để cho tôi biết thêm chút nứa về thân thế Vũ Trọng Phụng kia mà!

— Phải, thế sao?

— Còn sao? Nói đến Vũ Trọng Phụng mà ông ấy chen lên đứng lắp cả Vũ Trọng Phụng đi thôi.

— Ủ nhỉ! Nhưng nếu không thế thì ai trông thấy ông, với cái Tôi phượng phi của ông! Nhất là trông thấy cái quan hệ của ông đối với Vũ Trọng Phụng trong lịch sử...

Tuy vậy, ông khâm tồn lâm. Thực đấy. Vì ông can chúng ta:

« Sư này, có ai muốn làm lịch sử cái nhà văn ta hồi tiền-bản-thể-kỷ hai mươi cũng KHÔNG NÊN coi làm tài liệu »

Không nên thôi. Chứ bài của ông ai muốn lấy làm tài liệu ông không cầm.

Vậy, sau này, viết lịch sử các nhà văn v.v. tiền bản thể kỷ hai mươi, ta nên viết thực to câu này: « Văn sĩ Việt Nam hồi bấy giờ



**Buổi chiều-bóng
của Đoàn Anh Sáng**
tại rạp MAJESTIC, 9 giờ sáng
chủ-nhật 7 Janvier 1940

Mater Dolorosa

Một người vợ, hai anh em, một đứa con... một tấm bi-kịch đầy nghĩa sống và tình thương; người xem khó mà cầm được nước mắt. Sản phẩm này mới chiếu lại ở Hà-thành. Phim MATER DOLOROSA sẽ tung với lòng mong đợi của các bạn.

Ngoài documentaire và thời-sự chiến-tranh, trong giờ nghỉ, một ban hát 20 nữ học-sinh do ông Thẩm-Oanh huấn-luyện sẽ hát và múa nhiều điệu múa rất hay.

Giá vé: Op 80 Op 60 Op 70 1p 00 1p 20.

Bến từ 1 đến 3 v Tombola Ánh Sáng.

Đã có bán tại dodat-sở: số 28 phố Rieband.

Mua ngay kèo hết như những lần trước.

có: (hai chấm và xuống gòng).

NGUYỄN TRIỆU LUẬT.

và . một chấm hết.

Pởi vì, dù còn những văn sĩ khác thực đấy, ông Nguyễn triều Luật cũng ẩn lui lại dằng sau và che khuất đi.

Về nhà văn Nguyễn triều Luật, văn học sử sau này có thể viết thêm :

« Ông sinh ở nước Nam, quê quán đâu, chả cần phải nói. Tác phẩm ông có nhuros gì? Ai là không biết? Những pho kiệt tác của ông, ai là không thuộc? Vì nó dễ nhận lầm, cuốn thứ nhất: Tôi thế này; cuốn thứ hai: Tôi thế nọ; và cuốn thứ ba: Tôi và Tôi với Tôi. »

Hện bây giờ, cái tác phẩm ông dựng lên trong Tao Đàn (số 1 lớp mới) chưa kiết tác mấy. Vì nó chỉ có một đầu đề khâm tồn :

Vũ Trọng Phụng và Tôi.

Với đoạn đầu, ông chưa nói gì đến Vũ Trọng Phụng vội.

Nhưng về sau, ông cũng nói đến.

Nói đến đề ta biết rằng ông là người vai trên của Vũ Trọng Phụng, rằng ông là người « mải miết chuyện trời xám biển bắc », rằng năm 1929, ông bị án hồi dâu quản thúc, vì đó là một điều ai cũng phải biết và đừng quên. Rồi tới năm 1933..

« Tôi năm 1933, tôi được ra Hà-nội thì tôi với Phụng làm ở một nhà báo và ăn ngủ ở nhà Phụng... Ngoài cái Phụng trọng tôi vì hơn tuổi, vì có học đới chút (đôi chút ? ô, có lẽ nào !) Phụng lại còn yêu tôi và thương tôi. Ở chỗ nghèo đói mà vẫn vui vẻ. Số chung dạng ấy có ích cho cả đôi bên. Phụng thì nhờ tôi chỉ dẫn mà thêm kiến thức và biết cách уч học thêm. Tôi thì nhờ Phụng mà cũng đỡ vung dài về việc giao thiệp... »

Ông còn cho ta biết từ năm 1933 đến năm 1936 ông làm gì, ở đâu và những cái quan hệ khác. Có một lần, vào khoảng đầu năm 1936 (nếu nhớ lầm) trả lời một câu của Phụng, ông cười.

« Tôi cười: « Càng hay! Tôi mong có nhiều người bỏ xa tôi

nữa, chứ một Phụng bỏ xa, tôi là lấy làm mừng đâu. »

Câu nói khi khai đó đủ tỏ ông là người giỏi biết ngàn nǎo. Và khâm tồn biết chừng nào.

Khâm tồn lối Nguyễn triều Luật.

Một người khác, trong Tao Đàn lớp mới, cũng khâm tồn theo một lối như thế. Đó là ông Tam Lang.

Ông khâm tồn bão chung ta :

« Bọc những thiên phỏng sự ấy, tôi nhận thấy rằng Vũ Trọng Phụng, về mặt phỏng sự — một lối văn tôi khởi xướng ra — đã bỏ tôi xa lầm. »

« Đã bỏ tôi xa lầm », đó là một câu khâm tồn lầm.

Nhưng phỏng sự mà lại là « một lối văn tôi khởi sướng ra » thì cái khâm tồn của tôi lại Nguyễn triều Luật mất rồi!

Đến bây giờ tôi (Lêta, cũng khâm tồn) xin nói đến cái khâm tồn của tập Tao Đàn lớp mới, số 1.

Không! Xin nói đến cái khâm tồn của nhà xuất bản tập này.

Tao Đàn lớp mới, số 1 ra đầu tháng Décembre, (thưng bây giờ tôi mới được dịp đọc và hiểu) xuất bản với một ý rất cảm động.

Tập báo chỉ nói đến nhà văn trẻ tuổi mới mắt: Vũ Trọng Phụng.

Thực là một cách ghi ơn-đối với người đã sống chết vì nghề văn.

Đó là một điều tốt đẹp.

Nhưng... (cái « nhưng » này mới là cái phiền) sau điều tốt đẹp kia lại có trang bìa của tập báo. Trang bìa sau.

Đó là một trang quảng cáo cho cuốn « Dát Tình ».

Đây này :

DÙT TÌNH

Truyện Dát của Vũ Trọng Phụng.

Sẽ in lại vào...

Vào đâu?

Vào : Phòng thông bán quyết san số 49 !

Cái chết của một người và cái danh của người chết, tài thực, cũng có thể làm một mối lợi cho một người khôn khéo.

Trong sự buôn bán đó cũng là một kết quả.., tốt đẹp.

Chú sao!

LETA

MỘT VÀI TƯ TƯỞNG

của ANDRÉ GIDE

VĂN vật theo nghệ thuật
... « **V**n bắt chước», Oscar
Wilde nói thế trong
cuốn *Intentions*. Sư có vẻ trái ngược
ấy, ông ta hình tượng cho bằng
vài lời viễn vông:

« Cái ông chắc đã nhận thấy,
ông nói, rằng ít lâu nay, vạn vật trở
nên giống những phong cảnh của
Corot. (Một họa sĩ có tiếng) ».

Ông ta muốn nói gì, nếu không
thể này: rằng chúng ta thường
nhìn vạn vật một cách đã trở nên
công lý, rằng chúng ta chỉ nhận
thấy ở vạn vật những gì mà tác
phẩm nghệ thuật đã chỉ dẫn cho
chúng ta nhận thấy, mà thôi. Khi
có một họa sĩ có sức, trong tác
phẩm của mình, giải bày một
lối nhìn riêng, cái trạng thái
mới của vạn vật mà họa sĩ đưa ra
ấy, đối với chúng ta thoát nhiên như
trái ngược, không thấu thực và
gần gũi nhau. Rồi ít lâu, chúng ta
quen dần nhìn vạn vật như theo
ý của cái tác phẩm nghệ thuật mới
đó, và chúng ta nhận thấy ở vạn
vật những cái mà họa sĩ đã trình
bày. Bởi vậy, đối với con mắt nhìn
cái mới và khác, vạn vật tựa như
« bắt chước nghệ thuật ».

Những điều tôi nói đây về hội
hoa, cũng rất đúng với tiền thuyết
và với những phong cảnh bên
trong của tâm lý. Chúng ta sống
trên những điều đã công nhận, và
rất chóng có cái thói quen nhìn
vạn vật, không phải chính thực
như thế, nhưng như người ta đã
bảo chúng mình, như người ta đã
lầm cho chúng mình tin nó như
thế. Bao nhiêu bệch tật hồn như
không nó nếu người ta còn chưa
khám phá ra. Bao nhiêu hình trạng
lạ lùng, ốm yếu, không thường,
chúng ta nhận thấy ở chung quanh
chúng ta, hay ở ngay trong chúng
ta, biết vì đã đọc những tác phẩm
của Dostoevsky. Phải, thật thế, tôi
tưởng rằng Dostoevsky đã mờ
mắt chúng ta về một vài liên tưởng,
cô lõi không hiền dâu, nhưng mà
chúng ta đã không biết nhận thấy
đó thôi.

Đứng trước cái phiền phức mà
hầu hết người nào cũng trắc bậy,
cái nhìn của ta tự nhiên và bắt giác
có ý làm giản dị đi.

Đó là cái cổ sức tự nhiên của
nhà viết tiểu thuyết Pháp: nhà
văn Pháp lấy tính cách ra những
diều cốt yếu, cô khéo léo nhận xét
trên mặt nét mặt những đường rõ
rệt, về một đường vẽ liên tiếp. Đầu
là Balzac hay người khác nữa, cái
ý muối, cái cần « đúc kiệu », vẫn
mạnh hơn...

Ở Pháp, chúng ta coi là quan
trọng và dùng rất nhiều những vấn
nhập. Đó là một cách « nhập tịch »
một tác giả. Sự ấy khiến chúng ta có
thể xếp được tác giả ấy vào tủ kính.

Cái trí Útre Pháp cần phải biết đi
đến đâu, rồi sau, không cần xem
đeo hay nghĩ đến nữa. — Nietzsche?
— À, phải: người siêu nhân
— Cần phải ác — Sống một cách
nguy hiểm — Tolstoi? — « Không
chỗ cự lại cái xấu » — Ibse? —
Những sương mù của phương
bắc. — Darwin? — Người là con
chú khỉ. Cuộc chiến đấu để sống
— Einstein? — Sự thờ phụng cái
đẹp — Thật nguy cho tác giả nào mà
người ta không thể thu cái tư tưởng
trong một véc-lê được. Phần đông
công chúng không thể thu nhận ho
được (là chính Barrès đã biểu rõ
rằng thế khi ông đặt ra đề che đầy
thứ bàng của ông cái nhân bản: «
Đất nước và người chết. »)

Vauvenargues nói: « Cái tục lệ
làm tất cả cả đến trong ái tình ». —

Các bạn có nhớ câu của la Ro
chesoucauld?

NHỮNG VIỆC CHÍNH TRONG TUẦN LỄ

Anh-Pháp-Đức chiến tranh —
Vì trời rét quá nên các mặt trận về
thủy, lục và không quân kém hoạt động,
đôi bên chỉ đánh nhau cầm chừng.

Mới đây đức Giáo-hoàng và Tổng
thống Roosevelt lại bộ hòa hòa bình,
yêu cầu các lực lượng đang đánh nhau ở Âu
châu cùng nhượng bộ ít nhiều để có
thể mở một cuộc đình chiến.

Nga-Phản chiến tranh — Quốc
Nga thua thảm trên lõi, tồn tại nhiều
người và chiến sự, nên có ý muốn định
chiến đến mùa xuân sang năm, đợi kh
í o trời đỡ rét mới tiến công.

Các nước Na-Uy, Đan-Mạch và Thụy
đân vẫn tiếp Phản-an, còn Anh, Pháp,
Mỹ và Ý cũng đang trù tính cách giúp
Phản.

Người ta lo nhân dịp Nga-Phản chiến
tranh, Đức sẽ chiếm các mỏ sắt của
Thụy-Sĩ.

Trung-Nhật chiến tranh — Quốc
Nhật đã chiếm được Băng-tuồng, Ninh
minh và Nam-quan, song sau khi kéo vào
Nam-quan, lại rời lên man bắc để chống
với quân Tào.

Có nhiều quân Nhật bị vây ở Lào Ái
khau.

Hai bên đương đánh nhau ở giữa
đường Nam-ninh — Long-chân.

Quân Tào đã tiến đến giáp Nam-ninh
và Nam-xương.

Nhát lại gây phong trào bài ngoại ở
Bắc-binh và Thiên-Tân. Tờ-giờ các
nước ở Thiên-Tân bị phong tỏa ngặt
hơn trước; các cửa hàng của người
Anh bị bắt buộc phải đóng cửa và người
trong biển bị đày trục xuôi.

Dại hội nghị làm việc — Theo
lệnh bèn bộ thi Tự trị cảng Haiphong
số bài số 12 tháng 1/1940; ủy
ban yêu cầu hoàn việc thi hành xác lênh
ấy nhưng không được. Ủy ban xin bãi

— Bao nhiêu ngày có lẽ không
biết ái sinh là gì, nếu họ không
được nghe nói đến ái sinh.

Chúng ta sao chẳng có quyền nghĩ
như thế này: biết bao nhiêu người
có lẽ sẽ không ghen bao giờ, nếu
họ không nghe thấy nói đến sự
ghen tuông, nếu họ không tin rằng
cần phải ghen tuông?

Phải, chính vậy, cái ước lệ chính
là người cung cấp những sự giả
dối. Có mấy kẻ đã không bị người
ta bắt buộc phải đóng xuất đời họ
một nhân vật khác hẳn chính họ,
và chẳng khó khăn mới nhận được
ở trong tâm hồn họ một tình
cảm nào chưa được tá đến, đặt tên
cho, mà chúng ta không có ở trước
mặt cái mâu mực. Đổi với người
ta, bắt buộc tất cả còn dễ dàng
hơn chẳng sáng kiến gì. Biết bao
nhieu người chịu sống xuôi đời ho
sa iac bởi sự giả dối, và tuy thế
bị lừa thay trong cái giả dối của
tự lý một sự dễ chịu và ít có sức
hơn là trong sự giải bày thành thực
của tình cảm riêng của họ. Sự giải
bày ấy bắt buộc họ phải có một thứ
sáng kiến mà họ tự thấy không thể
làm được...

Dostoevsky, của A. Gide
T. S. lược dịch

Người và việc

(Tiếp theo trang 5)

Sóng kiếng của ông phủ Lâm Thảo
rết hợp thời và rất tên tuổi thành
Công-nhị ở các thành phố lớn, người
ta lập phòng thủ thu đồng, hay trong
các trại lính, người ta lập trận, trong
các lõng cần phải lập trước để biết
cách thức phòng thủ làng mành đối
với trộm cướp, cái nguy hiểm ngày
của dào què.

Mong rằng các phủ huyện khác sẽ
theo gương ông phủ Lâm Thảo mà
khai triển khích các làng tờ chức lai
cách để phòng và đánh đuổi giặc cướp
một cách hoàn hảo hơn. Mà lại mong
hơn nữa là bọn dân anh trong làng
nghỉ đến nói lo chung ấy.

Tìm nơi trú ẩn

Dã có lần, chúng tôi nói về cách
để trốn cho nhân dân những
lúc có động đất là tìm những nơi
làm những hầm để nhường lúc pháo
nhéo, nhân dân có chỗ trú ẩn, khỏi
biết mang và khỏi làm trói ngại
công việc của quân đội.

Yêu cầu ấy bây giờ đã đến ngày thực
hành. Một đạo nghị định lập ra ở những
thành phố lớn ở Đông dương mỗi
nơi một hòn đồng cát tìm trú ẩn cho
nhân dân trong khi có công cuộc
phòng thủ thu đồng.

Những hòn đồng ấy sẽ di điều tra về
những nơi có thể dùng làm trú ẩn
cho nhân dân trong lúc có pháo thủ
thu đồng, số người có thể trú ẩn được
ở mỗi nơi, và việc sửa chữa để bảo
tồn kém là bao nhiêu.

Vậy từ nay, những lúc:
Lâu mai vừa rúc cõi sương...
hỗn là nhân dân các thành phố khởi
phải nhốn nháo, không biết là chạy
đi đâu nữa.

Hoàng Đạo

DOCTEUR CAO XUÂN-CẨM

de la Faculté de Paris
Ancien Médecin Chargé de
l'Institut antivénézérien de Hôpital
Chữa đủ mọi bệnh. Chuyên trị
Nội-thương và bệnh Hoa-liễn.

Khám bệnh lại:
153, Henri d'Orléans - HANOI
(Phố Cửa Đóng, cạnh
hội Hợp-Thiện)
Có phòng khám bệnh.

Sách « NỐI CHUYỀN NƯỚC CON »
bán tại hiệu Thuý-Ký, 98, Hàng
Gai (Rue du Chancery).
Giá 0p.35 một quyển.

BIAOPHÉ

Linh-dược.

Chuyên trị ho khan, có cảm
tắc tiếng. Có thuốc
ho. Họ sản-hầu.
Các bệnh ho mới
phát và lâu năm.

VODINH-DAN
CHOLON-SAIGON-PEN
VAN-HOA 8 CANTONNAI
HANOI

Hạnh-phúc gia-dinh

Nhân các bà tưới kỵ ở cũ !
Muốn tươi tưới nên giữ màu da !
HOA-KÝ RUOU CHỒI nên soái !
Dang-nhan lại thay đậm-dà hơn xưa !
Vừa giản huyết, lai vừa rắn cốt !
Về doan-trang đẹp lột như không !
Ngày xuân càng đượm sắc hồng !
Càng tươi màu thảm, càng nồng tâm yêu !

Gởi-thiệu ban gác.
Bảo-Thị HỒNG-LOAN

C'est écrit :

Tôt ou tard vous achèterez
des chemises à col BAILEI-
NÉ et TRUBÉNISÉ chez
votre chemisier spécialiste

THUAN THANH LONG

15, Rue du Riz — Hanoi

Agent à Namdinh :

BAZAR AU BON MARCHÉ
140-142, Paul Bert — Namdinh

CHỈ GIÚM

Ai mắc bệnh lao

Bệnh ho lao, ho ra máu, ho khứ khác, ho có đàm trắng, xanh vàng, hôi thối, bình thường có khi bị hành nóng lạnh, mà đã điều trị thuốc Tây, Nam không dứt, nên uống thuốc già truyền của cụ Trịnh hải Long (nội tạng đối học bao). Thuốc đã cứu sống nhiều người. Có 2 thứ (thứ 5p, và thứ 3p.50). Ở xa mua thuốc gửi mandat cho ông :

TRINH-VĂN-HÀO, Directeur Ecole Villa n. 110 rue Vassaigne
Tendinh, Saigon

Sữa

NESTLÉ

Hiệu Con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BẢO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP



Hỏi xin không mất tiền quyền
sách dạy cách nuôi trẻ của
bác sĩ Vidal soạn ở hàng
NESTLÉ, phố Paul Bert, số 55

— HAIPHONG —

VIOXOL

Thuốc bồ huyết, chế riêng cho những
người thiếu máu, mới ốm khỏi, làm
cho dỗ da, chóng mạnh. 1 chai : 0p.95

VIN TONIQUE DU BON SECOURS

Rượu bồ. Một chai : 2p.00

Chế tại : PHARMACIE DU BON SECOURS
Mme Nguyễn Bình - Hoảng
52, Bd Đồng-Khánh — Hanoi — Tel. 454

THUỐC LÝ « CON CHIM »

THÀN
DUỘC

Lý có hai thứ : HÀN-LÝ và NHIỆT-LÝ

HÀN-LÝ : Khi buồn đi fa bức tức khó chịu, tưởng đi trực nhiều,
nhưng đi phải giặn khổ, buồn đi luôn, trước khi đi phải quấn đau bụng,
khi đi ra thường thị lầy lè như mũi, hoặc hung hung như óc cá, không
có máu tươi, ấy là Hán-ly, nếu đúng bệnh như thế, uống 1 liều thuốc
Hán-ly « CON CHIM » số 1 là phải khỏi.

NHIỆT-LÝ : Khi đi fa cũng bức tức như Hán-ly, có khác là, khi buồn
phải vôi vàng không quấn đau bụng, mà đi thi có máu tươi, thường sót
ruột và thèm ăn, ấy là Nhiệt-ly. Nếu đúng bệnh như thế, uống 1 liều
thuốc Nhiệt-ly « CON CHIM » số 2 là phải khỏi.

Ai mua cứ đến hỏi các nhà Đại-lý « PHÒNG-TÍCH CON-CHIM »
VŨ-BÌNH - TÂN 178 bis, Route de Lach-Tray

Ấn Tú Kim-Tiền năm 1926

Vi trùng nào nguy hiểm nhất ?

Bệnh Lâu, Giang-Mai, Ha-Cam đều có những giống trùng rất
độc, làm hại thể chất (Mộng, di-tinh, đau lưng, đau xương, rết
gắn, Lè loét, v.v...) và nguy cả tính mạng. Nọc độc làm di lụy
rất nhanh chóng. Chỉ có :

ĐỨC - THỌ - ĐƯỜNG

181, ROUTE DE HUÉ - HANOI

Tù phong pháp chữa bệnh cho đến cách chế thuốc là cam doan
thuốc được khỏi rất nọc. Thuốc lậu 0p.60, Giang-mai 0p.70, Ha
cam 0p.30 một hộp, uống một ngày.

Co đại lý ở các tỉnh.

CHERCHEZ-VOUS...

un Fournisseur en gros de Tricots et de

CHEMISETTES

qui vous donnera livraison rapide de vos
commandes les plus importantes ?

Adressez-vous à la

Manufacture CU GIOANH

68 - 70, RUE DES ÉVENTAILS, HANOI — TEL 525

Rentrée des classes

Vous trouverez à l'I.D.E.O. tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le goût du travail.
Articles « RECLAME » vous permettant de faire des économies :

| | |
|---|---------------------|
| Cahier de Brouillon « RECLAME » 100 pages . . . | 0\$12 |
| Boîte de 100 copies doubles, beau papier . . . | 1.70 |
| Ramotte de 100 — quadrillé multiple . . . | 1.20 |
| Plumier laqué, couvercle chromos | 1.20 |
| Compas sur panoplies : 15 & 4 pièces . . . | 0\$88 & 0.48 |
| Compas plats nickelé reversible double usage . . | 1.18 |
| — — — en pochette . . . | 3\$25 — 2.20 & 1.65 |
| Nécessaire scolaire 4 pièces, pochette cuir . . . | 0.52 |

Catalogue des articles scolaires sur demande

L' I. D. E. O.

LIBRAIRIE - PAPETERIE HANOI - HAIPHONG

POUDRE TOKALON : « Pétalia »

SURPRENANTE DÉCOUVERTE D'UN CHIMISTE PARISIEN SPÉIALISTE DE BEAUTÉ



Une poudre de riz si fine et si légère qu'elle flotte dans l'air. Telle est la surprenante création d'un Chimiste Parisien.

C'est pourquoi la Poudre Tokalon s'étend si régulièrement et si uniformément, recouvrant la peau d'un fin voile de beauté, presque invisible. Il en résulte une beauté paraissant parfaitement naturelle. Très différente, en son effet, des poudres lourdes et démodées qui ne donnent qu'une apparence « maquillée », la Poudre Tokalon contient notamment de la Mousse de Crème qui la fait adhérer à la peau pendant 8 heures. Même dans un restaurant surchauffé, jamais votre visage nécessitera de « retouche ». Si vous employez la Poudre Tokalon. A la fin d'une longue soirée de danse, votre teint sera toujours frais et exempt de luisant.

Agents : F. Maron A. Rochat & Cie
45 Bd Gambetta — HANOI

THUỐC TRƯỜNG-SINH NGÂM RƯỢU

Cao hổ-cốt, lặc-kè, Sâm, Nhung, Tầm-gùi cây giàu, cao Kim-anh, Cam-khởi tử, Tô-hyp-hương, Đông-trùng hạ-thảo, và nhiều vị thuốc bắc quý giá theo trong bài thuốc Trường-sinh Gia-trayen chế luyện thành bánh thuốc này. (Uống rượu ta, rượu ty hay rượu vang lót mà ngâm). Hương-vị rất thơm, uống ngọt tuyêt-trần, không có rượu thuốc, rượu bồ nào nồng hăng. Uống rượu này ăn ngọt miếng, ngú yên giấc, tinh-thần mint-mẫn, bồn trí, nhớ lâu, bồ tình, sinh huyết, nhao săn quang-nhuận. Rất được các tật bệnh, suối đời mạnh khỏe trẻ mài không già. Bởi vậy gọi là « Bánh Trường-Sinh ».

Người khỏe mạnh uống càng tăng sức khỏe, người nào yếu đau nhoè dưới đây uống rượu ngâm bánh Trường-Sinh này đều khỏi cả : Những người đau móm khói, các bà sau khi móm sinh nở, người ở nơi nước độc, người bị bệnh ngã nước, bệnh phong-tịch, bệnh ho, hen, xuyễn, bệnh thòi, bệnh vàng da (cả trong lòng trắng co, mắt cũng vàng) bệnh té thấp, bệnh nhức xương, bệnh ăn không tiêu, ngứ không được, bệnh di-tint, mộng-tinh, thận hư, đau lưng, bốc hỏa, các ông giao-hợp yếu, các bà huyết sáu, kinh không điền, ra khí hư, những người dai-liệu không đều, nước tiểu không trong uống rượu ngâm bánh Trường-Sinh này đều khỏi cả.

CÁCH DÙNG : Hộp lớn (giá 1p.00) ngâm thành 3 chai (litre). Hộp nhỏ (giá 0p.35) ngâm thành một chai (litre) trong một ngày là dùng được. Mỗi chai rượu bồ này dùng giá 3p.00, uống hết lại chè thêm rượu vào cho đến lúc noai thì thôi. Nếu muốn đặc, muốn tối, ngâm thật nhìu bánh thuốc, ít rượu, sẽ thành một thứ rượu khai-vị (apri-fisi) rất quý, để uống trước khi ăn cơm và trước khi đi ngủ rất dobr, mà lại có đầy sức trùi được các bệnh như đờ kẽ trên. Nếu chỉ cần rượu để uống được nhiều không say, không mệt, không bốc nhức đầu thì ngâm, thật ít thuốc và nhiều rượu. Nam phu lão ẩn và người có thai đều dùng được. Trước khi ngâm rượu bao vỗ bao sáp đi. Xin nhận kỹ hiệu phạt 12 tag, có chánh-phủ chứng nhận kèo lâm thuốc giả. Có hiệu sách Gia-Binh 1-được và Hoa-Nguyệt Cầm-Nang. Có gửi linh-hóa giao-ngán đi các nơi.

Nhà thuốc Hồng-Khé

Tổng-cục tại 88 Route de Hué (ngay trước cửa Chợ Hôm) Hanoi và có đại-lý các nơi, là một nhà thuốc có danh-tiếng của người Việt Nam đã được thường bội-tinh vàng và bằng cấp ban khen. Mua thuốc Hồng-Khé, xin nhận kỹ giấy hiệu phạt 12 tag có chánh-phủ chứng nhận kèo lâm thuốc giả. Có hiệu sách Gia-Binh 1-được và Hoa-Nguyệt Cầm-Nang. Có gửi linh-hóa giao-ngán đi các nơi.

Imp. Thụy-Đý, Hanoi Tél.869

CHIỀU

**TIỂU-THUYẾT CHỮA HÈ IN VÀ
ĐẦU TIÊN IN THÀNH SÁCH**
Của : NGUYỄN XUÂN-HUY

Một cuộc đời mà mỗi người trong chúng ta đều đã từng sống... — Một giấc mộng mà trong mỗi lòng chúng ta đều đã thấy tan... Nhung... cứ mỗi khi chiều xuống bàng-khuảng thì chúng ta đều thấy triết-tha nhớ lại, và lòng rực-rỡ buồn theo với bong chiều rơi...

Một tiểu-thuyết viết bằng một lối văn dung-dị và nhẹ-nhàng — cái sở-trường của tác-giả « NẮNG BẢO », « DUYÊN BÌCH-CẨU » — để là những cảm-giác và cảm-tình rất tế nhị. Đầu năm tây này sẽ có bán, mỗi cuốn 0p.40. Mua buôn mua lẻ hỏi nhà in Lê-Lương 96, Route de Hué, Hanoi.

Đang in « MỘT THÁNG VỚI MA » tiểu-thuyết của Vũ Trọng-Lu, « TÌNH VÀ LỤY » tiểu-thuyết của Lê Văn-Trương

Có bán « Những sự bí-mật của Hà-thành » 500 trang 0p.15, tiểu-thuyết Hanoi rất lý-ký — « Lá huyết-thu » 500 trang 0p.10, lịch-sử tiểu-thuyết rất cảm-động. — « Đăng Hắc-Long » 272 trang 0p.50 — « Do thám Nhật » 416 trang 0p.80, bộ truyện triết-thám về Trung-Nhật chiến-tranh hiện nay. — « Võ Đang hào-hiệp » 528 trang 0p.00, « Vạn lý tinh hiệp » 448 trang 0p.80, hai bộ võ hiệp có danh tiếng của Tàu, thi-sĩ Trần Tuân Khải dịch thuật — « Nam quốc Y khao » 0p.25, có gần 300 đơn thuốc già truyền ty minh chữa lấy các bệnh bằng thuốc Nam được khôi — « Giải mè » của Vũ Trọng Phụng dịch, 0p.20 và « Ngoại Tình » của Vũ Trọng Can 0p.40. Tiểu-thuyết Thứ Năm trao bộ 45 số, từ số 1-6 October 1938 đến số 45, 31 October 1939, đóng làm một cuốn 3p.00. Đại lý mua nhiều được 25%. gửi C. R. không phải chịu cước, mua lẻ phải trả tiền trước (bằng timbre cũng được) thêm tiền recommandé.

Le Gérant Nguyễn K. Hoàn